

Phụ nữ Tân-văn

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM



Phân sơn tô diêm sơn-hà,
Làm cho rõ mặt dân bà nước Nam.

ĐÀ BẢO

ADMINISTRATION)

inat - N° 4°

N

Kinh Cáo



trên hộp cũng trên xấp hàng, là do nơi hàng « COURTINAT » mà ra.

Hàng và vật dụng của hãng này đã thật tốt mà giá lại rẻ hơn các nơi khác. Xin quý ông quý bà lưu ý nhớ hiệu « CON COP » dạng mua khỏi lầm lộn hàng của nơi các hãng khác.

A. COURTINAT & Co
SAIGON

Cùng quý ông quý bà, như là nơi mây tiệm buôn bán hàng vải nơi châu thành Saigon, cũng là các nơi khác trong cõi Đông-Dương, xin hãy chú ý mà nhớ rằng những hàng lụa như là : cầm nhung, sò, tò, vải, bô, cũng là vật dụng thích nhân « CON COP »

O. M. IBRAHIM & Co

Bán Rộng Hết xoắn,

44, Rue Catinat, 44. — SAIGON

Bốn Công-ty lập ra ở Saigon này đã được 17 năm rồi, mua bán hàng năm giữ một lòng tin thành, Quý bà Quý cô ở xa gần đều biết danh. Hết xoắn của tôi bán đều mua tại chánh góc cho nên có được nhiều thứ nước qui hầu và cũng lại bán được giá nhẹ hơn các nơi.

Xin Quý bà, Quý cô chiều cô.

NAY KINH
O. M. IBRAHIM & Co

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-tý hữu hạn vốn 250 ngàn đồng
38, đường Pellerin. — SAIGON

Điện-thếp nội số 748

Tên điện-thếp: CRÉDITANA

— Nhận lãnh tiền gửi không hạn-kỳ kêu là « Comptes Courants de chèques » bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Langsa, sanh lời 4 phần trăm (40% mỗi năm).

— Nhận lãnh tiền gửi có số « TIẾT-KIỆM » bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Langsa, sanh lời bằng 5 phần trăm (50%) mỗi năm. Số này để cho người tiền tặng. Rút ra khỏi tài cho hay trước và chờ đợi lâu. Gửi về bao nhiêu cũng được.

— Nhận lãnh tiền gửi có hạn-kỳ kêu là « Dépôts Fixes » bằng 6 phần trăm (60%) mỗi năm, nếu gửi một trăm tron. — Sự xin rút ra trước hạn - kỳ cũng được, nhưng mà phải trả 4 phần (40%) mỗi năm, cũng như bạc gửi không hạn-kỳ vậy.

— Mua mua ngân phiếu (chèques) và lãnh gói tiền qua Đông-Pháp theo tàu thơ hay là bằng điện-thếp.

— Lãnh trả bạc tháng cho học-sinh Annam đương dư học bên Tây.

— Cho vay có người chắc chắn đứng bảo lãnh và có đồ bảo-chứng biến-lại đủ.

Hàng mới lạ Dùng trong mùa mưa

Quý ông quý bà cần có áo mưa khi đi dạo phố ngửa khỏi làm ô áo tốt bạn thường của mình, muốn cho thiệt nhẹ-nhàng và lịch-sự xin mời đến tiệm TANG-KHANH-LONG mà mua, kiểu áo rất đẹp, ngoài bằng lụa Huế-kỳ có carreaux màu nước biển và màu xám ứng hồng trong lót cao-su.

Dùng qua cơn mưa rồi có thể xếp lại bỏ vào túi được, thiệt là tiện-lợi và thanh nhả vô cùng, xin quý ông quý bà trước khi đi mua, hãy đến ghé tại bốn-tiệm mà so-sánh với thứ hàng ở các chỗ khác, chắc sao quý-vị cũng ưa áo mưa hàng là của hiệu TANG-KHANH-LONG 84

TANG-KHANH-LONG
84 Boulevard

May đúng kiểu kiệm thời

Chư quân muốn may Âu-phục cho được đúng dáng như các hiệu Tây mà tiền công không mất xin hãy đến hiệu Xuân-Mai, nơi đây cắt thiết khéo may thiết kỹ và lại có trữ đủ các thứ laines, nỉ serge, tussor để cho chư quân chọn lựa.

Xin nhớ hiệu: XUÂN-MAI

Rue Carabelli

Kề bên nhà ngà Lương-hữu

SAIGON



NIHALCHAND BROS

RUE CATINAT N°s 60-62 SAIGON

Nhà bán hàng BOMBAY

Hàng bán tốt hơn các cửa hàng khác.

Buôn bán chắc chắn, giá rẻ hơn các tiệm khác

Mời quí bà quí cô mua một lần thì biết.

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ



HÌNH TRÁ MEN

(MỜI RA ĐỜI)

(Photo Simili-éma)

Ài mà tôn trọng thân mình,
Nên đến Khánh-Kỷ chụp
hình trá men.

Đủ màu xanh, đỏ, vàng,
đen,

Lại thêm màu sắc chất bền
không phai

Và hình rõ lớn rất tài,
Gia giảm t eo ý ai ai cũng
vừa.

Hình kiểu thì gởi thơ đưa,
Dặn dò ý muốn cho tra
lòn.

Khi

Agence d'Affaires de l'Ouest

HỒ-VÂN-LANG Directeur

9 Quai du marché Sôctrăng

Cho vay thế ruộng

Vì nào muốn cõ ruộng, vườn, hoặc nhà, phố, v.v. mà vay
bạc, xin viết thư cho tôi mà thư: gởi.

Cách cho vay dễ hơn, cho trả phần kỳ nhiều năm: (Nghĩa
là như góp tiền vậy) Lãi tính một phần mà thôi; còn các
sở tiền; người vay phải chịu.

Tôi cũng mua dăm, hay là bán dăm, ruộng, vườn, nhà, phố
v.v. nên tôi sẵn có người chực mua, và người chực bán luôn
luôn. Hễ viết thư cho tôi, thì được mang nguyên.

Tại nhà HỒ-VÂN (Sa-léc) có bán các "ruyện
đủ bộ, đóng bìa dày rất đẹp, và bán sỉ các thứ giấy
Quốc-ngữ của M. LÊ-MAI soạn.

Tại hãng Hovan Sadec có làm hàng rào sắt, nhà thiết, sửa
các thứ máy, có thợ đến nhà sửa như máy dệt, riềng, sơn xe
tuyệt diệu (sơn màu đồng canol, thùng xe, sửa bình hơi (accu-
mulateur). Thợ thiện-nghệ. Giá rẻ, làm rất mau.

Cho mượn máy viết và
sửa các thứ máy, bán đồ
phụ tùng máy viết, xe máy
xe hơi, đồ đèn khí, máy
hát và đĩa Nam Trung Bắc
Tân Cao-mán, có tài riêng
về nghề khắc hình vẽ đá,
vỏ thuyền, đồ mộ bia, khắc
con dấu bán xe hơi.

Có bấy nhiêu đồ mỹ
nghệ rất khéo tại nơi
tiệm. ĐỒ NHƯ-LIÊN

91-93 Rue d'Espagne 91-93

Téléphone 690



TRAN

N° 1

Làm
C

Sách mới xuất bản

Hoa-ngữ-chỉ nam (sách dạy tiếng Quảng-dông dịch theo tiếng Bắc-kỳ) 0\$70; *An-quảng tân-biên* (dịch theo tiếng Nam-kỳ) 1\$80. *Nguyên-công-Trừ*: bản sao tập các thứ thơ của ông và cô chủ thích: 0\$95. *Bạch-màu-don*, truyện Tàu 1\$40. *Phụ-nữ dự gia-dinh*: 0\$40. *Tam quốc*, trọn bộ 8\$00. *Một chút trịnh*: 0\$25. *Tiệc-tà qui-chánh*: 0\$50. Lòng người nham hiểm: 0\$20. *Nghĩa-hiệp kỳ duyên*: 0\$20. — 11 ngày nữa sẽ có: *Kẻ làm người chịu*, tác-giả Hồ-biểu-Chánh. *Tất cả hiệp ngữ nghĩa*, cuốn thứ 4: 0\$10. *Cao-dăng thân-niên*, đang in. Thơ và Mandat xin gởi cho:

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ

37, rue Sabourain, SAIGON



létachées và đồ phụ tùng cho đủ hiện
a đã trên m rồi năm.

ẢY NGHỆ BẮC

kính trình quý khách rõ. Lúc này bốn
nhiều: Kiềa ghế salon, mặt nu, mặt đá,
kiềa băng trác, gỗ, cần chạm rất đẹp.
gỗ, đồ den kiều lạ. Đồ thêu màu v. v.

Đồ thêu màu v. v.

Đồ thêu màu v. v.

Đồ thêu màu v. v.

GIA RẺ HỒN HẾT

TIỆM

M-ME-VIE

NGUYEN-CHI-HOA

BÁN

Hãng thêu - Ren bắc
để dĩ biểu và cho đám cưới

Các thứ nón

Đóng các thứ giày
Tây - Annam đủ kiểu

Chạm mô bià đá
cắm thach' để mả

Khắc con dấu đồng
bằng đồng vắn. vắn...

83, Rue Catinat
SAIGON

Téléphone N° 79C

Pohoomull Frères

SÁNG LẬP NĂM 1858

54 - 56 - 58 Rue Catinat - SAIGON

Chúng tôi bán hàng bán lẻ, hạc

Chúng tôi bán hàng bán lẻ, hạc

SÁNG-LẬP

Mã: NGUYỄN ĐỨC KHUÂN

Mua báo, gửi bài,
trả tiền xin đề cho:

M. NGUYỄN ĐỨC KHUÂN

Tổng-lý

Phụ nữ Tân văn.

42, Rue Catinaut.

SAIGON

XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

PHỤ NỮ TÂN VĂN

TÒA SOẠN: 42, Đường Catinaut. — SAIGON.

CHỦ-NHIỆM

M. NGUYỄN ĐỨC KHUÂN

GIÁ BÁO

Một năm..... 6\$00

Sáu tháng..... 3.00

Ba tháng..... 1.50

Lệ mua báo xin trả
tiền trước.

Ảnh-hưởng của người đàn-bà trong sự Giao-tê

Ài khéo bày ra cái lời nói: « Phụ-nhơn nam-hóa », cái tình rất thanh-nhã của người nữ-sĩ, mà về sau có để cho kẻ dung-phu tục-tử vịn theo đó mà khinh rẻ

mẹ mình, chị mình, vợ mình! Phụ-nhơn nam-hóa, sao mà chánh-trị, văn-học đều chịu cái ảnh-hưởng của nữ-lưu rất là sâu xa? Độc-giá xem bài bản về văn-học của Phan-quân trong hồn-báo kỳ số 2 cũng đủ rõ cái thế-lực của phụ-nữ là thế nào vậy.

Nhưng mà ở đây cũng bàn lại một lần nữa, cho càng bày rõ cái ảnh-hưởng ấy, thế-lực ấy. Tôi muốn cho độc-giá chú ý về các salon ở Pháp, như là salon hồi thế-kỷ 17, 18, 19. . .

Salon là gì? Các bà lịch-sự (lịch-sự nghĩa là giao-thiệp lịch-lâm) có sẵn thì giờ và tiền bạc, thường tiếp các nhà văn-học, triết-học, chánh-trị ở nhà mình, làm thành ra như một cái văn-học hội-ngập rất đăm-thắm vui vẻ. Ai có biết văn-học nước Pháp, đọc tới cái tên Salon, tự-nhiên phưởng phất người cái mùi thơm của không-khí những nơi ấy. Salon không có nghiêm trang như một hội hàn-lâm, mà cũng không là-lời như chỗ ca-lầu tiêu-quản. Chủ-nhân thường là một bà đài-các phong lưu, khách tới thường là tay văn-học và nhà-nghệ. Cái chỗ đó là nơi tập-hội những kẻ tài-ba trong nam-giới và nữ-giới, thường phải đua nhau mà giữ lễ mới khỏi thẹn mặt với người.

Nói tới salon, mà nhớ tới nhà triết-học Rochefoucault. Tiên-sanh nhờ ở đó, căm vì cái tình thanh-cao nó đăm-thắm ở giữa mọi kẻ nam-nữ, mà nảy ra được những tư hay, làm ra được bao nhiêu câu cách-ngôn, lưu lại ở hậu-thế. Biết bao văn-sĩ khác nhờ có đến salon, căm sự giao-thiệp với các nữ-sĩ, mà đổi được cái tánh-tình quá mộc-mạc, sù sì ở người phong-nhã. Kể ra đây không xiết

Nói về lực ảnh-hưởng
ràng vua Nã-phá-I

lượng trong sự trị người.

Đó toàn là biểu rõ cái ảnh-hưởng của phụ-nữ trong xã-hội giao-tê vậy.

Mà tìm chỉ cho xa đến trong lịch-sử; ta ngờ ở trước mắt lại chẳng thấy rõ ràng cái thế-lực đó hay sao?

Ở nơi nào có một người nữ-lang lịch-sử, thì dân-ong tự nhiên giữ-gìn lời nói và việc làm rất thận-trọng.

Ở đâu có nữ-lang, thì ở đó tựa như có vẻ vui, mà như là người ta gắng sức làm việc một cách chân-thành.

Tại sao? Cái lẽ chẳng phải khó khăn lạ lùng gì.

Nguyên cái gương mặt của người phụ-nữ thật toàn là những nét nhân từ, lời nói của người phụ-nữ thật là tiếng đến êm-thắm, dễ khiến cho dân-ong vui vẻ mà sòng-vui và mà chí khó-nhọc. Ai dám nói: Phụ-nhơn nam-hóa? Dân-ong nam-hóa thì phải hơn; vì, cái thiện-chức cảm-hóa là của dân-bà đó. Viết tới đây tự-nhiên lòng tôi lại lắng cảm tình, tôi tưởng tới người dân-bà đã sanh tôi, đã ươm-bóng tôi, đã trông tôi mà cười, đã nhìn tôi mà khóc. Mẹ ơi, mẹ là Thácy, mẹ đã cảm-hóa con sâu-xa, nay con còn biết động lòng ở trong cái đời cạnh-tranh này, chỉ là nhờ nhờ đến ảnh-hình của mẹ. . . . Lớn

mẹ mà săn-sóc con, thì có

khó-nhọc ở đời mà thế
là một người dân-b

Có phải là

ơ

ki
x

Y-KIỆN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ

Nếu mà người Annam chúng mình được ra hội Liệt-quốc để bàn về vấn đề hòa-bình.

Cải thứ làm báo quốc-ngữ, cứ nói chuyện trời mưa trời nắng hoai, có khi cũng bị, rồi sanh ra nghĩ vẩn nghĩ vơ, lạ lùng lắm.

Tagore tiên-sanh mà Saigon ta mới hoan-nginh vừa rồi, là một nhà đại-thí-hào, là một nhà có tư-tưởng vượt hẳn lên trên nhơn-loại, thì ta đáng kính-dâng tôn là phải lắm. Song đến như cái tư-tưởng của tiên-sanh về vấn đề « Hòa-bình », thì hình như nó cao quá. Tiên-sanh nói như vậy: « Nhờ về cách-trị và thương-mãi, mà cái thế-giới vật chất từ tây sang đông được thống-nhất với nhau, khiến cho loài người được mạnh mẽ, vậy thì ta phải làm sao cho loài người từ tây sang đông, cũng có tinh-thần đồng-nhất và cao-thượng thì tức là thế-giới hòa-bình. » Nghĩa là tiên-sanh hết sức khuyến nhủ loài người đừng vì chút lợi riêng, cái thù nhỏ, mà đâm nhau chém nhau! Phải thương nhau yêu nhau mới được. Lý-thuyết của tiên-sanh thật là cao, nhưng mà hiện-tình thế-giới ngày nay, còn có kẻ mạnh người yếu, vì chút lợi riêng, cái thù nhỏ, còn cần phải đâm nhau chém nhau để mà sống, thì bảo nhường nhịn nhau và thương yêu nhau sao được?

Bởi vậy tiên-sanh có người yêu cũng có kẻ ghét. Người Mỹ chẳng ưa gì tiên-sanh, vì họ rõ ràng là đế-quốc chủ-hĩa, họ muốn cạnh-tranh muốn đè nén kẻ khác để mà ng, cho nên họ ngán-mặt với tiên-sanh. Chuyển mới tiên-sanh qua Mỹ, mà bọn lính ở bến tàu khám xét hỏi lời thoỉ, đến nỗi tiên-sanh không muốn lên bờ, ấy một chứng cớ. Năm họ tiên-sanh qua Tàu, thì người cũng chẳng ưa gì. Họ nói cái thân họ còn chịu từng g bất-bình và áp-chế kia, họ mỡ mang về đường vật cho lắm, còn chưa gì được minh ra, tiên-sanh cứ những chuyện tinh-thần ra nói hoai, nghe sao được.

thuộc phiên đi ghơ nhơn-loại, sao lại còn đem nó ra để làm thuốc hòa-bình

Chúng tôi cứ việc khoan thai mà thưa rằng :

— Chính vì các ngài tinh-trừ bỏ nó đi, cho nên khó nói chuyện hòa-bình là vậy đó. Thuốc phiên là thứ thuốc hòa-bình thần-diện đệ nhất trong hoàn-cần, là vì chúng tôi đã có kinh-nghiệm lắm rồi. Làm sao cho cả nhơn-loại hết nóng, thì tự nhiên hòa-bình. Thiết-vậy, ai mắc nó rồi, lúc chưa hết, thì mình đau xương nướ, ngáp vắn ngáp dài, lúc bấy giờ nếu ai đưa gậy cho mà bảo đi đánh nhau, thì cũng chịu phép, vì sức đau mà đánh nhau. Còn khi đã hết nó no nê rồi, thì nắm nhấm nắm xuôi tay, tinh-thần rồi loạn tề-mê, thấy phưởng-phất những cảnh Bồng lai tiên-đảo; khi đó ai bảo đánh nhau cũng không thêm....

Đuốc-nhà-Nam lại chày.

Tờ báo Đuốc-Nhà-Nam nguyên là tờ báo của ông Nguyễn-Phan-Long, mà hồi đó trao cho ông Dương-văn-Giáo và mấy ông có thế-lực trong đảng Lập-biểu đứng ra chủ-trương. Tờ báo vào trong tay những người có tài năng, có học-thức, có lịch-duyết hơn ai, tưởng chắc là kh ngon lửa cháy lên thì tắt là sáng tỏ và rõ ràng lắm. Không để thực-sự lại ra ngoài điều y-liệu của người ta; hồi đó được vừa thấp lên, chẳng ai thấy sáng, lửa mới bén ngon đã có cơ tàn, thật là một điều khiêu cho người hàng-quai lấy làm buồn rầu hết sức.

Phàm ở đời, việc gì thất-bại đều có một nguyên-nhơn Đuốc-Nhà-Nam tắc đi tắt cũng có một nguyên-nhơn. (trong hoặc có làm sao chẳng là, thì không ai biết, song phần nhiều người đều được một cái cơ mà nói rằng « Chắc hẳn các ông ấy tưởng lầm rằng tờ báo quốc-ng không quan-hệ chi mấy, cho nên mới để cho ngon dư điện-lan đến thế. » Nếu quả như vậy thì, thì các ông ở trong hầm, chờ tinh-thế ngày nay muốn cho tư-tưởng được phổ-biến tuyên-truyền có hiệu-lực, thì không được giao cho tờ báo quốc-ng cho người khác làm-tuyên-truyền được, mà phải ở trong tay họ ta cho chúng ta mới đến cho họ ta, chúng ta mới được tuyên-truyền.

Có lẽ các ông ấy đã nhận cái lý-thuyết như vậy là thì, thời cho nên ngày nay Đuốc-Nhà-Nam lại chày.

Cũng là ngu-ngoại đi thôi, mở tin này có hai cái khác biệt: một là người chủ-trương lấy mà là ông Nguyễn-Phan-Long muốn đi ra thành-lâm ra gây dựng lại cho người mà để hẳn đi mất hai là cái cách thức xếp bài và bài có bày giờ ra và lựa chọn bài văn. Chắc ai đọc được tờ báo trong việc này, cũng thấy như vậy.

Chúng tôi ở đây không thể nói được nhiều về tờ báo Đuốc-Nhà-Nam này, nhưng chúng tôi thấy rằng nó là một tờ báo rất đáng để cho chúng ta chú ý.

Cái thiên-chức của người làm mẹ

Kỳ rồi tôi nhơn mừng *Phụ-nữ Tân-san* mà có mấy lời nói về thiên-chức của đàn bà, nhưng đó là nói qua mà thôi. Nay xin bàn tiếp về cái thiên-chức của người làm mẹ đối với con là thế nào ?

Chị em có học-thức và tư-tưởng mới, thường muốn hô hào đòi nữ-quyền, đòi bình đẳng, ý rằng làm thế là gây cái phong-trào giải-phóng. Các chị em xướng ra cái tư tưởng đó, mới nghe thì ai cũng nhận là thời-thế phải như thế mới đúng, nhưng nghĩ lại thì thấy có nhiều lẽ không nên như thế. Vì sao ? Vì muốn có xã-hội hoàn toàn, thì trước phải lấy gia đình làm gốc. Trong gia đình, người chủ-trương là người đàn bà, là người mẹ. Những anh hùng, chí sĩ, con thảo, tôi trung, là do ở gia đình có bà mẹ biết giáo-dục mà nên. Nước Nhựt mà dặng Nhật hoàng cường là nhờ ở gia đình gây ra nhiều bậc anh hùng thương nước, họ đã biết thương nước tức là trước đã biết thương nhà; vì có nhà rồi mới có nước. Kể như nước Việt-Nam ja đương buổi này, xem trong gia đình thì nghiêm ngặt, phong-hóa suy đồi, ngoài thì việc kinh-tế, lý-tài còn thua kém, học vấn tri thức còn hẹp hòi, nhân tài trong nước đã có những ai, mà đã vội đòi nữ-quyền bình đẳng thì nghĩ có mơ màng chăng ? Những cái lý tưởng của chị em, mà do một số ít người đó, tôi đây cũng nhận là không phải không có ngày đặt dặng, nhưng mà ngó lại nước mình, rồi so với các nước trước-địa bên Anh bên Mỹ, thì hiển-nhiên là cái thuyết ấy, hiển-thị dùng tới đã chưa có công hiệu gì, mà chỉ tốn làm cho bước đường thiên-lý kia bị ngăn trở, biết dời nào chúng ta đi cho được tới nơi.

Hỡi ôi ! Nước Nhựt mà được nhơn vật trong nước hùng cường như thế, là do ai đạo-tạo mà nên, có phải là do ở gia đình biết uốn nắn từ khi còn tấm bé chăng ? Phụ-nữ nước ta bằng muốn lo vận mạng nước nhà, nên bình tâm xét nét coi phải đi đường nào. Trước kia Phụ-nữ Tân-văn đã nói cách-mạng có nhiều cách: vậy ta lựa cách nào có thể ích lợi nhiều, và thực hành dặng, thì ta cứ đó mà làm khuôn mẫu, rồi lo truyền bá ra cho nhiều. Đối nay chị em đã lần hồi ít nhiều, tưởng nên lấy ngay cái cách nuôi con của người Nhựt mà P. N. T. V. đã kể qua ở mấy kỳ rồi, mà lo đạo tạo cho trẻ con. — Vậy nay hãy nói qua cái thiên-chức của chị em mình là khi thai sản và lúc dưỡng dục.

Người đàn-bà khi mang thai, bất luận thai đở sanh ra trai hay là gái, đều cũng là một phần-tử trong nước, vậy khi mang thai, phải nên thận trọng, và trong khi đó chị em nên tư-tưởng cao thượng, cách ăn cho có điều độ nếu khi sanh sản rồi, mẹ tròn con vuông, chị em nên nhớ tương lai nước nhà, bà trọng nòi giống, ấy là cái tinh-hoa của nước mới phối-phá, phải rằng gia tâm cho lắm. Con nhờ khi bằm mẹ cha, và tiếp-xúc tánh tình cao... người mẹ, là người mà con nung gần vậy... mẹ cần phải chịu khó, tự mình... cực nhọc, nhưng... của mẹ cha và tánh tình cao-thi

Những trẻ con về sau thông minh, hay ngu-dần, là cũng do nói đó mà ra. Vậy mà chưa nói đến cái hại về sự mướn vú và cho cho bú sữa thú. Đã hay rằng cũng người vú nuôi mặc lòng, song là một số rất ít, còn thời phần nhiều vì người mẹ bởi nhiều lẽ; một là, khi sanh rồi bệnh hoạn, không thể cho con bú được; hai là, người mẹ đã cao niên, bà là bận công bận việc, mà đành phải để con bú sữa của thú hay là sữa của người vú nuôi. Chị em lưu-ngự ai thương con cho bằng mẹ, vậy thời con vú đưa ở kia, chắc đâu nó thương con mình, hay nó sợ vì đồng tiền mình mướn nó, mà chăm nom săn sóc cho kỳ được, trong lúc vắng mặt mình. Nói chỉ những hạng con ở vú em, phần nhiều vì bởi nghèo hèn không có giáo dục, đốt nát, thô bỉ, gặp chuyện gì hở mồm miệng là chưởi thì chưởi thốt, nói năng thô lỗ; ăn uống tạp nạp; tư tưởng thấp-hèn; những lẽ đó rất có hại cho tánh chất trẻ con.

Viết đến đây tôi nhớ lại, có một khi đi ngang qua phố kia tôi thấy một chị vú đương bồng em lai láng-lu vui vẻ đi đường; ngồi chồm-hồm mà ăn bú sữa; đã vậy lại còn dăm dục cho con nhón ăn nữa. Thấy vậy mà tôi ngơ-ngẩn cho các bà mẹ của những trẻ ấy, và lo cho chúng-tộc sau này, rành hay yếu vì đó, thiệt có quan-hệ nhiều. Chị em khi mà vì lẽ riêng đã nói trước kia, cho con bú không dặng thì khi mướn vú cũng nên phòng ngừa trước, là đem con vú cho quan thầy xét nghiệm. Lại nếu lúc đó nó vắng khỏe mạnh, và sữa vẫn tốt, ta cũng nên phòng về sau nó có bệnh thì h linh nữa. Khi nuôi con mình được ít lâu, rồi nó bị giang mai, ho, suyễn, và các thứ bệnh truyền-nhiễm khác, đến khi mình biết ra thì con mình đã nuốt cái sữa bệnh đã nhiều rồi. Những chứng bệnh kia có thể lây ra cho con mình. Đó là hại về hình chất còn dễ thấy dễ biết. Chỉ như cái hại về tinh-thần thì thiệt là nguy hiểm không sao nói xiết. Cái hại ngầm ấy do từ con mình gần gũi với sữa ở vú; nếu không có học thức mà chịu ảnh-hưởng đến óc non. Vậy thì các chị em nên để ý cho lắm, và nên xét rằng trong đời người phải có thương yêu và vui sướng; trong cái kiếp sống của ta mà khuyết về đường ấy, thì chắc ta sống cũng không thú mà cái thương yêu và vui sướng của...

thương yêu vui sướng với con... thành thốt một nhọc rồi... mắt đỏ, khô long... Ngắm nhìn từ... trắng suốt, gương... tay... hỏ

Chẳng có cái văn-chương nào trong tiếng ta mà gọi được cái thi-vị trong những quyển *Chim-Hạc*, *Người làm vườn tỉnh*, *Đồng-tương-kỳ* của Xuân, *Tung-Thần-ca*, với *Bốn tiếng*, v. v. của ông cả. Cái động sâu-ráo nặng nề của Cung-oán, của Túy-Kiều, thiệt là xa cái động vừa thâm, vừa thanh, vừa cao, như bay bổng ở trên không-trung của nhà thi-sĩ Ấn độ. Ông cũng là một cái tâm-hồn sâu, mà không phải cái sâu trần-tục của chị cung-nữ, của ả thanh-lâu, mà là cái sâu mang-mác... Hồn sâu phiêu-phưởng để tìm tri-âm ở trong cảnh vô cùng... Sầu mà hát, mà lý; vừa rớt một giọt nước mắt, mà vừa mỉm miệng cười nữa. . . .

Cái óc của thi-nhân ta, là óc nhuộm màu Khổng-học, làm sao hiểu được cái cười của nhà thi-sĩ theo giáo Bả-la-môn? Cười mà có thâm trầm, cười mà có lo sợ trong ấy. Ông Romain Rolland để tựa một bản dịch tiểu-thuyết của thi-sĩ Tagore có nói rằng: tuy nhà hiền-triết Âu-đô ngồi như mè trong cuộc trầm-tư mặc-tưởng, mà mắt vẫn trong và miệng vẫn cười cái tướng bi-hỉ của thế-gian. *Cái tấn tuồng tram hồi* (nghĩa là tấn tuồng đời) không hề lơi qua khỏi mắt họ.

Nhà thi-sĩ nào có niềm đạo-học, làm *non-dō* của Lão Trang mới phương-phất có một ít cái thi-hồn đó.

Ta đại ta tìm nơi vắng vẻ,

Người khôn người kiêu chốn lao xao.

Câu thi của ông Nguyễn-bỉnh-Khiêm như thế cũng đã là *lãng mạn* rồi; song đọc lên không thấy cái âm-hưởng dẻo dặt làm rung-dộng thần-hồn mình một cách cao-thượng như câu thi của ông Tagore.

Nhà Tây-học ta đã từng đọc thi của Victor Hugo, của Lamartine, chắc cũng tấm tắc khen cái động hát véo-von, cái triết lý cao thượng; song sao bi được với câu thi thánh của bậc vĩ-nhân Ấn-độ?

Đọc câu thơ của hai nhà thi-sĩ Pháp, lần đầu ta còn chưa hiểu vô nghĩa, đọc lần nữa đã thấy thông. Đến như thi của ông Tagore, đọc rồi còn mắt-mè ở trong miệng rất lâu ngày, mà nghĩ suốt đời chưa hết nghĩa-ly.

Thì như vậy, triết-ly của ông thế nào? Triết-ly của ông là triết-ly của kinh Phê-Đà: « *Chỉ có sự yêu thương là thật; chỉ có sự hòa-bình là thật, chỉ có sự thông-nhiệt là thật* ».

Ông có cái quan-niệm cao về lẽ đời, lại sanh gặp buổi nguy-nan của thế-giới và của dân-độc mình, ông hết sức

Đàn-bà đời nay

Bà Rachel Crowdy



Người đàn bà có binh đây, là bà Rachel Crowdy, là một chun trọng yếu trong hội Liệt-quốc.

Hồi còn chiến-tranh, bà đã làm lũng - tur - lệnh (*Commandant en Chef*) một đội quân đàn bà tình-nguyên sang mặt trận Pháp và Ben-gich, để bảo vệ và trông nom cho các binh-sĩ bị thương. Năm 1919, Liệt-quốc-hội mở ra, có đặt ra một bản hội vệ-sanh, thì bà làm chủ-tịch. Tới năm 1921, thì bà làm đầu một ban ủy-viên nghiên-cứu các vấn-đề quan-hệ tới xã-hội. Chức ấy bà còn giữ ngày nay.

Nhờ vì đứng vào địa-vị trọng-yếu như vậy, cho nên bà càng gia tâm xem xét những vấn-đề thuộc về xã hội. Thử như là bà hết sức nghiên-cứu các vấn-đề có quan-hệ đến đàn bà, như là vấn-đề « *nhà thổ* », thì bà công-kích đạo-đề, cho là một việc trái nhơn-dạo và hại cho sự vệ-sanh của loài người. Trong khoảng 10 năm nay, mà nhiều nước bên Âu-châu đã bỏ nhà thổ đi, ấy tức là công của Liệt-quốc-hội, mà bà Crowdy cũng có dự phần hỗ trợ không nhỏ vào trong đó.

Ở trong hội Liệt-quốc, bà Crowdy lại còn dự vào việc bản-tình-trừ-cắt-tai-họa thuốc phiện cho loài người. Bà cũng biết xứ Đông-Pháp của mình lắm,

Ngoài ra bà lại chú ý về việc bảo-hộ cho nhĩ-dòng-khỏi phải chứng bệnh ho lao, và hô hào các chính-phủ nên cấm-tuyệt những thứ sách vở và phật báo nói chuyện đấm-dặng

..... Bà Rachel Crowdy là một học-thuật-luật gia nổi tiếng, hiện nay, không hoàn toàn ai cũng

Ông Huỳnh-Thức-Kháng

Huỳnh-thức-Kháng tiên-sanh, chủ báo Tiếng-Dân ngày nay, tuy bây giờ xã-hội mới được ngưỡng-mở cái đức-vọng và tài năng, nhưng mà học-vấn và khí tiết của tiên-sanh đã định-nhĩn với đất nước non sông từ mấy chục năm về trước.

Tiên-sanh là một nhà cựu-học rất nghiêm-thâm và lối-lạc. . . .

Nay tiên-sanh tác đã bạc, tuổi đã cao, nên như một người khác gặp cảnh này, tất nhiên là trảng khi đã hao mòn, trẽ-tưởng đã tái lại, những mong ở nhà cây ruộng trồng rau, cho vựa no ăn, hay là tìm nơi am thanh cảnh vắng, gần đường tuổi già, mà chân ngón cước dơi, không muốn đem thân ra phồn địa nữa.

Song tiên-sanh không vậy. . .

Hiện nay tiên-sanh chủ-trương tờ báo Tiếng-Dân ở Huế, là từ báo thứ nhất ở Trung-kỳ, mà cũng là tờ báo nghiêm-chính thứ nhất.

Phụ-nữ Tân-văn chúng tôi, trước khi ra đời mấy tháng, có viết thư, trong-cử ý-kiến của tiên-sanh, nhưng mà tôi đã tiên-sanh trả lời rằng để coi xem sao, rồi mới phát-biểu ý-kiến. Cách cử động của các bậc lão thành, tiên-trang như vậy; và lại việc đời thường có nhiều khi ngoài tất cả trong họ, thiết-cố như lời anh bác-em ở trong cổ-văn Tàu vậy, cho nên tiên-sanh thân-trọng là phải. Kịp khi Phụ-nữ Tân-văn ra mấy số rồi, thì bài của tiên-sanh, mà chúng tôi đang hôm nay đây, chắc hẳn tiên-sanh cũng soi xét cho cái tâm lòng của chúng tôi thành, công việc của chúng tôi đúng đắn, cho nên tiên-sanh mới biểu đồng tình và ký vọng cho, chúng tôi lấy làm cảm kích lắm.

P. N. T. V.



«biết binh tức là thuốc». Ở xã-hội mới cũ dở dang như xã hội ta ngày nay, thêm một điều lợi, không bằng trừ một điều hại, việc gì cũng thế, mà về phương diện phụ-nữ, lại càng cần thiết. Nay Bà đã có lòng không khải, tổ chức một cái cơ-quan mới để thức nữ-dồng-bào ta trong cơn mê mộng, thì nên trước tiên chỗ thời hư nết xấu, sự lạm dục đó, mà tìm cách đả gổ lấp nguồn; rồi sẽ đem gương tốt Án, Mỹ mà làm lành chỉ dẫn, thì thực-lẽ mới có trước-lạc mà không sa vào nơi trống không. Nếu không như vậy, ruộng dầy những cỏ, thì giống tốt cũng không chỗ mọc lên, ao chứa những bùn, thì nước trong cũng hóa ra đục. Bình quyền bình đẳng, nhân quần xã hội, rao rầm trên mặt giấy cũng đầy miệng, mà nền nếp cần kềm, tiết hạnh, một ngày một tiêu mòn, cái phong khí dâm dật kiêu sa, thương luân bại lý, mỗi ngày mỗi xuất-hiện, thì đời-dò xã hội ta có ích lợi gì không?

Mấy lời ngày thực, gọi là cung một vị thuốc đắng trong làng Nữ-giới, xin Bà lượng xét. Sau này xin chúc quý báo phát đạt và trường thọ.

HUỲNH-THỨC-KHÁNG

Phụ-nữ Tân-văn

Chỉ thành-tâm làm cho vui lòng các độc giả và bổ ích cho đồng-bào.

Thiệt vậy, đó là cái mục-lích tối cao của chúng tôi. Chúng tôi không dám tiếc của, tiếc công, tiếc sức một chút nào hết, tức như việc lập học-bổn, chúng tôi thì rằng phải làm cho có kết quả tốt đẹp, vậy chẳng phải đem mồ hôi mà mồ hôi làm chỉ cho nhiều, chẳng anh em chị em đồng-chị trong nước cũng thấu xét cái thành-tâm của chúng tôi lắm.

Về sự biên-tập, sự xếp đặt cùng là các món các loại, chắc hẳn bề nào chúng 'oi cũng còn khuyết-diếm nhiều. Song vì gây dựng buổi đầu, và giấy mực có hạn, xin các bạn cũng lượng cho. Chúng tôi vì lòng quá yêu của đồng-bào chiều-cổ, cho nên lại càng phải gắng sức. Từ đây trở đi, việc biên-tập và xếp-đặt mỗi ngày mỗi lên. Nội những món loại và vấn-đề nào có ích, là chúng tôi bổ-khuyết vào lần lần. Tức như mục « Khoa-học thường thức », do một nhà chuyên-môn biên giúp mà chúng tôi đã đăng từ kỳ này đây, chắc các độc-giả nhàn làm mà mục có ích lắm. Vì đời này là đời khoa-học, khi ngồi lúc đứng, trong nhà ngoài đường, lúc nào ta cũng xúc-tiếp với khoa-học luôn luôn, vậy khoa-học là thế nào, tưởng ai cũng nên biết những điều thường-thức nơi đây.

Rồi chúng tôi sẽ mở một trương chuyên-môn về nữ-công nữ-nghề.

Rồi chúng tôi sẽ mở một trương, hình như tự-diễn, để giải nghĩa những chữ ngoại-quốc mà hiện nay ta phải cần mượn đem vào tiếng ta.

Rồi chúng tôi sẽ mở một trương để nghiên-cứu những luật-pháp có quan-hệ đến đàn bà.

Rồi chúng tôi sẽ bớt quảng-cáo đi lần lần, để dành chỗ cho bài vở.

Rồi chúng tôi sẽ thêm mục này mục kia, kỳ cho thiệt hoàn toàn và có ích.

Nói tóm lại, thật là chúng tôi có thành-tâm làm cho vui lòng các độc-giả và bổ-ích cho đồng-bào. Anh em chị em đồng-chị gắng cố-dụng và tán-thành cho chúng tôi. Cơ-quan này là cơ-quan chung, nếu có làm được việc gì ghi vào bia đá của non sông, ấy là sự-nghiệp chung của đồng-bào chúng ta tất cả.

P. N. T. V.

Nên dùng

DẦU TỪ' BI

Trị phong và ghẻ
cho trẻ em hay lắm.

Kỳ tới có bài trả lời của ông Phan-bội-Châu.

Theo tục-ngữ phong-dao

XÉT VỀ SỰ SANH-HOẠT CỦA PHỤ-NỮ NƯỚC TA

(Tiếp theo số 8 của P. N. T. V.)

III— Công khó của người đàn bà đối với gia-đình

Người ở trong xã-hội ngày nay, như là xã-hội Nam-kỳ này, và như là ở chốn thành-thị lớn như Saigon đây, thấy nhiều người đàn-bà mất nết, không biết công ăn việc làm, không hiểu thuận với gia-nương : thậm-chi sa-mé chơi-bời, không nghĩ đến chồng con nữa, rồi vô dũa cá năm, rồi phụ-nữ ngày nay đều đã đồ dốn như vậy cả, thì thật là nói không đúng.

Theo tôi thấy, ngày nay ở nơi thành-thị thật có hạng đàn-bà như vậy,— cái đó cũng bởi hoàn-cảnh mà ra, rồi tôi sẽ luận về sau.— Còn một số nhiều đàn-bà ta ở miền thôn-giã thì vẫn giữ được cái nề nếp cũ ; mà cái nề nếp ấy có đã lâu lắm, bền-vững lắm, sau này xã-hội ta được tiến bộ nhiều, cũng có một phần lớn nhờ ở đó.

Tôi chưa được đi ra ngoại-quốc, chưa được quan-sát về nữ-giới nước ngoài, song cứ trong sách mà so-sánh, và theo như lời của người ngoại-quốc cháu ngoại Annam có học-thức thì có thể nói được rằng đàn-bà nước ta, cái công-khó của họ đối với gia-đình thật là hơn đàn-bà nước nào hết.

Đọc-giữ新闻 không tin, hãy đi điều-tra các nơi thành-phố buôn-bán lớn từ xưa, như Hanoi, Nam-dịnh, thì sẽ thấy có nhiều hiệu Khách nhờ một tay người đàn-bà Annam chủ-ti cho mà trở nên phát-đạt thành-vượng đến bây giờ. Nền đã có mấy người Khách-lai nói lọt vào tai tôi rằng : Cái « mẫu-nghị » của đàn-bà Annam không đâu bằng, đàn-bà Tàu cũng phải chịu thua nữa !

Lại, sao tôi lại phải dẫn đến lời của những người Khách ấy vào đây ? Vì rằng, phẩm tá của cô gái mà lại có nhiều, tôi coi thường đi mà không biết là quý nữa ; chỉ có người ngoài vi khảo-khát của ầy lắm thì mới biết. Cái công-khó đàn-bà ta ở chốn g-a-đinh là của qui thật, chẳng ta có thể de n mà khoe với thiên-hạ thật, song lâu ầy đi bị ông cha chúng ta cho đến chúng ta đây nữa ầy xem thường xem khinh !

Người con gái, lễ lấy chồng mới cái thì đã thấy khổ ; có con, lại càng khổ hơn. Hãy nghe những câu này :
Cố con phải khổ vì con ; cố chồng phải gánh giang-san cho chồng.

Cố con phải khổ vì con ; cố chồng phải ngậm bồ-hồn đắng cay.

Cố chồng chẳng được đi đâu ; cố con chẳng được dừng lâu nữa giờ.

Cũng vì một chút con thơ, cho nên giải chiếu đáp do trăm đường.

Cái khổ ấy đều là vì lòng yêu chồng, kính chồng, thương con mà ra :

Mẹ cha bú mớm nung niu, tội trời thì chịu, không gưu bằng chồng.

Con ông Đò-đốc Quận-công, lấy chồng cũng phải kều chồng bằng anh.

Người đàn-bà có chồng thì mong có con. Không có con lấy làm buồn-rầu mà than-van :

Cố chồng mà chẳng có con, khác gì hoa nở trên non một mình.

Cố chồng mà không có đờn, có chồng mà chẳng có con mà bồng !

Do cái lòng mong-mỏi đó, thành ra đến lúc có con, thời-đi vui lòng mà chịu khổ, chẳng còn quản đến cái thân mình là vất vả nữa.

Thật vậy, người đàn-bà chịu trăm bề lao-khổ, dầu tất mệt tới, chỉ vì thương chồng thương con mà thôi. Song theo phong-dao thì cái sự vì chồng hơn là cái sự vì con :

Vì chàng thiếp phải bắt cua, những như thân thiếp thiếp mua ba đồng.

Vì chàng nên phải mua mám, những như thân thiếp, bốc ngậm cũng xong.

Vì chàng thiếp phải long-dong, những như thân thiếp cũng xong một bề.

Lúc có chồng rồi, mới thấy cái khổ là dào dề, bấy giờ nghĩ lại khi còn ở với cha mẹ, tuy là khổ mà còn sướng hơn :

Từ ngày tôi ở với cha, cái nón chín ruột, thao ba mươi đồng ; đến khi tôi về cùng chồng, cái nón sáu đồng mà phải quai mo !

Cái đẹp của người đàn-bà, là cái họ hằng ngày chăm-chút, cố mà giữ lấy, song vì xông-phà lẫn-lộn quá thì cũng không thể nào giữ được, hóa phải than rằng :

Một ngày ba bận treo non, lấy gì mà đẹp mà giốn hời anh !

Một ngày ba bận treo dèo, vì ai vùi xềch lưng eo hời chàng !

Trên kia đã nói sự chịu khổ đó là vì yêu chồng. Quả thật như vậy. Chính người đàn-bà cũng đã khai-thị ra một câu, mà tôi lấy để làm câu kết cho một đoạn này từ đây trở lên :

Thương chồng nên phải gắng công, nào ai xương sật da đồng cỡi dầy.

Lời tục ngữ có nói : « Đem danh khen hay chịu đòn ». Người ta có phải dãi-sôi đau mà dùi-mài nhiều cũng chịu được ? Có đều chỉ vì một chút thương chồng, thành ra đòn đau mấy cũng ôm bụng chịu. Người đàn-ông mở miệng khen mới cái, cũng đã là cay độc lắm rồi, huống chi không khen mà lại còn hắt-hủi nữa thì rõ là vô-nhân-dạo quá.

(còn nữa)

Phan-Khôi

Dùng thuốc chuyên trị bệnh « RẾT RỪNG » bán tại hiệu : THẮNG LONG số 20, đường Sabourain. Saigon thì chắc khỏi, mà ít tồn tiên.

Rượu Cỏ-nhất BISQUIT DUBOUCHE
là thứ tốt nhất.

VĂN-UYỄN

Chơi vườn Bách-thú

Dưới bóng cây xanh đủ mọi chủng,
Mỗi chuồng nhốt một giống chim muông.
Kìa trông vua hổ non nằm ngủ,
Nọ ngắm đoàn hươu dúi chạy cuồng.
Lũ khỉ được ăn, bầy lười lười,
Đàn chim lên động, hót ra tuồng
Lại vài chị sói, dăm anh gấu,
Hỷ-hục tranh nhau một miếng xương!

Xem hội Tầu

Lũ năm, lũ bảy rủ nhau ra:
Nỏ-nức đua chen trẻ lẫn già.
Cậu nọ bánh-bao, giầy, mào, kiến,
Cò kia sừng-sính, hột, vòng, hoa.
Hội hè khéo đặt nhiều trò quí!
Đình đám bày ra lắm mặt ma!
Kỷ-niệm người vui, ta cũng góp,
Đầy đường đất dúi mẹ con ta!

Madame BẢNG-TẨM

Bà Trưng-vương

Thủ nhà nợ nước tình sao đây!
Quận-huyện lăm than nỗi nước này...
Thẹn mặt râu mày cam cúi cổ;
Đau lòng, sờn phấn phải ra tay.
Lính-Nam sáu chục thành đem lại;
Mê-quân ba năm nước có ngày.
Mẹ đẻ tự-do hồn giống Việt.
Cờ lau tung gió cuốn mây bay.

Bà Triệu-Ấu

Hai bà Trưng trước đã qua đời;
Tiếng quốc Mê-linh giận chửa nguôi.
Vua gọi Sĩ-vương đau đớn nỗi!
Cha xưng Giã-phụ nghĩ thương ôi!
Yếm đào Lê-bái cờ ngang gộc,
Mắt liếc Ngô-dinh trống nổi sôi.
Nước đỏ thành nghiêng lo phận gái;
Non sông son phấn đây hai đời.

PHẠM DƯƠNG-TOÀN

Nhớ bạn cũ ở Huế

Ngon đèn khuya, đĩa dĩa trong;
Chị em ở chốn vắng-phòng có hay?
Nơi diên-giã tháng ngày qua lại.
Biết cùng ai bày giải khúc nói?
Nhớ năm năm trước khi tôi
Tuang dung Hương-thủy, thanh tài Ngự-bình;
Chịe thuyền nao linh đình mặt nước,
Năm chị em chống ngược chèo xuôi,
Cùng nhau ngắm nước trông trời,
Cùng nhau than thở chuyện đời hưng suy.
Chữ kìm-bằng đã ghi tắc lệ,
Chốn đô-kỵ nắn ná mấy niên.
Nhớ khi đến chốn cổ-viên,
Lời oanh gióng giã thể nguyên làm sao?
Nhớ khi ở lầu cao dưới nguyệt,

Chuyện anh-thư, nữ-kết loạn bàn.

Mà giờ kẻ bắt người Nam,

Nghĩ tình bè bạn lệ tràn thấm khăn.

Thẹn vì chẳng được bằng Dương, Bá,

Chia áo cơm hiền cả thân danh.

Đình-chung riêng nước sao đành?

Thần trời mặt nước đình cảnh hồng.

Vải phật, trời: trùng phùng mau chóng,

Thỏa tấc lòng trông ngóng bấy lâu:

Gặp nhau mới rõ tình đầu,

Phong-thanh thù dật biết đầu mà lường?

Nghe xuôi dục đoan-trường khôn tả;

Bầu trúc tông có là chi nhau?

Cuộc đời đau bể, bể đau,

Đã lắm là ngọc, vàng than mập mờ,

Hắn có lúc mây ngờ vẩn sạch,

Khó chi mà ngọc thạch chẳng phân.

Bạn ơi! xin chờ nghĩ gần,

Cải thân gái Việt là thân ngàn vàng.

Nay hỏi bạn! học-đường dung ruổi....

Tuổi thanh-niên là tuổi làm sao?

Học nên học lấy thanh-cao,

Hữu tài hữu hạnh, mà đào thơm lây,

Có chi học thang mây xin gần,

Lên bậc nào chắc chắn cử lên,

Quần chi cái tiếng chê khen

Cửa phường hủ-bại, trắng đen mặt mù.

Còn tôi đây thanh u một cảnh,

Rõ tơ lòng có mảnh trắng trong;

Nước thu trong vắt trắng lồng,

Cỏ hoa man mác, tia hồng phớt phơ.

Cảnh tuy đẹp lòng tơ còn rối,

Có thiết chi cớ nội hoa ngàn,

Nước có gặp nước đa-đoan?

Ngựa xe lạc lối, loạn bản cùng ai?

Sực nhớ tới những đời ở Huế,

Bưởi thanh nhân lan-huê hàn-huyên,

Bút trần mượn mảnh hoa-tiên,

Vải tôi thô-thiển đối phiên làm vui.

LAN-PHƯƠNG

Hài-Đàm

Không nuôi nổi!!!

Một người cho vay nợ đến đòi nợ một chàng kìa, thấy chàng ta đường ngồi chồm-chệ xơi một chú gà-quay ngon lành lắm...

— Nè, thế nào? Anh nói anh không còn một đồng xu nhỏ nào, vậy mà anh ngồi ăn ngon... con gà quay ngon lành như thế ư? Anh có định trả nợ tôi hay không thì nói?

— Hu! Hu! ... Tôi ông, thật quá tôi đang quá đến nỗi không thể nuôi nó được nữa, nên đành phải ăn nó đi vậy!!

Hu...Hu...

Lê-Đình-Chữ

APOLLINARIS là một thứ nước suối tốt nhất
để uống khi dùng bữa.

Cầu hỏi của P. N. T. V.

Kiều nên khen hay nên chê?

Bài đáp thứ 10

1. — Kể từ chơi họ Đạm-thanh,
Bên đường thấy nắm cỏ xanh đậm-dì,
Dù lòng thương đến ca-nhĩ,
Hương hoa gọi chút, can gì khóc thương ?
2. — Chẳng Kim vừa gặp giữa đường,
Thấy người, thấy mặt, chửa tương tiếu-hao,
Dưới hoa khép nép cúi chào,
Mà lòng riêng đã ra chiều thâm yêu.
3. — Tôi khi về chốn buồng điều,
Đường kim mũi chỉ xem chiều biếng chăm ;
Đào-viên thơ-thần dạo thăm,
Máng chi đến nỗi rơi trâm bội nang ?
Có chăng nhác thấy bêu tường,
Bóng chàng thấp-thoảng tìm đường dò-la ;
Đầu cành sẵn dải kim-thoa,
Khoi dòng lá thắm, lán lá tỵ-tinh.
4. — Nhà lau được buổi thanh-danh,
Quanh tường nhẹ gót lên mình lãn sang,
Cách hoa sẽ rụng tiếng vàng,
Thư-hiện nổi gót cùng chàng thông-dong ;
Lời phong-nguyệt, nghĩa non-sông,
Giải là gương lộn, bóng lồng bình hương.
Tuy không liễu-ngào hoa-tường
Mà nền phong-hóa coi tương thế ư ?
Nghiêm-thán mãi phải oan tù,
Theo gương Oanh, Lý đến bù ơn sáo,
Bán mình chẳng nghĩ trước sau ;
Oan kia gở được, mối sầu vẫn vướng.
Sao không bán rượu bán nường ?
Ít nhiều liệu khổ, mong đường minh tra.
Ăn dù còn chút mập-mỡ,
Lao-tù lưỡng chịu cho qua tháng ngày.
Mẹ con ở mượn và may,
Rời ra khỏi tận có ngày cam lai ! ...
Cớ sao bỏ phí một đời ?
Đem thân ngà-ngọc cho người giã-vơ ?
5. — Túy-Kiều nặng tội khéo lo !
Toan đi rửa nhục, tình cơ liễu mình.
Can gì lụy đến cha sanh,
Mà còn khéo nghĩ một tình cùng hai ?
Lầu xanh gặp bước chóng-gai,
Phụ nầy cũng lại tình bài quỵn-sinh ;
Sao không một thác cho đánh ?
Hay là học thói thường-tình nữ-nhĩ :
« Suối vàng này quyết một khi... »
Lâm ra thế ấy, thật thì dám đâu ?
Vì chẳng quyết hẳn mình nào...
Một đạo quảng vắng, ai nào có hay ?
Truyện Kiều xem đến đoạn này,
Tạm ngừng, hạ bút, kết vài bốn câu :

Nàng Kiều là gái đa-sầu,
Đa-tiêu, lại cũng nồng sâu chửa tường.
Trước kia sớm biết sự-lường,
Thì chi đến nỗi lụy đường trần-ai ?
Sao nầy gặp bước lạc-lai,
Thì liệu một thác cho rồi ngày xanh.
Chiếc thân khỏi nỗi linh-dinh,
Mà lòng giữ được hiên trich vẹn toàn.
Gương trong chẳng chút bụi trần...

Nguyễn-thị HỒNG-VÂN
Caobàng

Bài đáp thứ 11

Truyện Kiều là một áng văn-chương kiệt-tác. Ai cũng đều biết, ai cũng ham đọc. Ta thử hỏi : Kể xem người Kiều bõ dễ mấy ai phân-đoán được hay dở làm sao.

Cụ Tiên-Điền đem tài mà tô-diễn thành truyện ấy thì không khỏi không có ý-kiến riêng. Xét cái văn-chương trước chưa người khởi-xương lên, sao không người bắt chước được, ấy thì treo giải nhứt chi nhường cho ai. Nhưng xét lại cái thân-thể, và cách hành-dộng của cô Kiều là người chủ-động thì thật đáng chê quá.

Có là con gái ởng Viên-ngoi, gia-tư cũng khá ; có tài, có sắc, đương đó liễu yếu, đào tơ, mà nhác nghề nhi-nữ, quen thói phong lưu... Ai biểu Thanh-minh chơi hội, thường xót đến đi Đạm-Tiên! Phải là thanh ứng, khi nào ư ? Kể còn, người khướ! Kịp khi Lãm-thủy bên vườn, ồm-ở cùng chàng Kim-Trọng. Phải là giai-nhân, tài-tử ư ? — Trại đại, gái khố.

Rầy mong mai tướng, trộm nhớ thần yêu, mình là phận gái, bắt dãi phụ mẫu chi mạng, mới chước chi ngôn, thế mà vắng nhà dám lên tới nhà trai truyến. Sang ngày cộn sang cả đêm !

Rõ ràng một gái bất-chánh. Đồi vợi phong-tục Á-đông ở vào thời-dại nào cũng không dung thứ tội. Có phạm vào luân-lý được.

Hồi thăng bán tơ gieo họa. Vương-ông phải tới tụng-đình, cửa nhà tan nát, có bán mình đi để chuộc tội cho cha. Sao chẳng một liều ba bể cũng liều. Can chi đem khuya sùt sục vắn dài, đem một tình riêng của mình giả tố ra làm gì ? Còn mượn con em Túy-Vân thay lời, khiến cho cha già đã khổ sở về xát-thị, thêm đau đớn về thân-hồn, đến đó Vương-ông phải khóc muốn chết. « Bữa riu bao quần thân tàn, nỗ dầy dạ trẻ cho oan thối giã ! Một lần sau trước cũng là, thôi thì mặt khuất hơn lần đầu. » Hỡi ôi ! Mảnh gương hiếu-nghĩa của cô, coi đó mà coi, lờ mờ nước thủy. Như vậy hiếu-chàng vạ trồn.

Về với Mã-giám-sanh, bị nó gạt, uất-trề trăm chịu, thì liệu một thác có hơn không ? Sao nghe lời con mụ Tú cảm dỗ, trong suốt ngày thâu, cứ bưng mồi thuốc nong. Lầu Ngưng-bích khóa xuân, không biết sớm liên giũ mình.

Cách tương mới nghe mấy tiếng hoa văn, mà tình đã vội động. Mảnh tiên Tích-việt, con ngựa truy-phong, thăng hoa Sở đánh lửa; mà cô bán rế cũ Trinh-tiết. Lời cô cam-doan: «Tâm lòng Trinh-bạch về sau xin chưa» thì thật uổng một đời thông minh của cô lắm. Rồi từ đó mà đi: Thanh-lâu hai lượt, thanh-y hai lần, trong vòng giáo đợng gươm trần, kẻ lưng bùm sói gởi thân tôi đời.

Lấy được Từ-Hải, nghìn ngang một cõi biên thù, chinh qua là làm vợ một thằng giặc cổ. Vinh-hoa già mà vinh-hoa! Phú-quý gì mà phú-quý! Ôi! Cặp mắt tình đời của cô, anh hùng đoán giữa trần ai, nghĩ càng ngán-ngâm. Còn bảo oán làm chi! Toàn những thói thường tiền-kỷ. Lấy chồng mà nỡ giết chồng. Biết sống thừa mà cứ tham sống để nhục thân. Ma chớng chưa đoạn, đã thị yến dưới màn! Phởng như Tống-dốc Hồ có qua thương yêu, chủ Thổ-quan chẳng phải nài ép, thì ngọn nước sống Tiền-dòng vùi tất cả là mồ hồng nhan? Đến đây mới chịu lẽ, muốn làm cô Kiều ơi! Cùng một cái chết mà không biết đến thân cho phận thì còn giá trị gì nữa? Ấy lịch-sử cô Kiều trong 15 năm là thế. Ta nay xem truyện, có khen cô sao được!

Bạc-minh tự đào hoa, về phương diện triết-lý thời ta thương cô, mà về phương-diện xã-hội thời ta chê cô lắm.

Cụ Tiên-diên trước thuật truyện cô, Cụ dủ biết truyện cô chẳng hay ho gì. Nương hay đề mà khuyên, dở đề mà rủa: ý Cụ đặt truyện Kiều là cái ý ông Không-tử làm ra sách Xuân-thu vậy.

Bã hay rằng: Trời xanh quen thói mà hồng danh ghen, nhưng lẽ tự nhiên của tạo vật vị tất đã phải thế vì có trời mà cũng tại ta. Vậy xin chê cô Kiều. NG. H. TH.

Mytho

CÁC CÔ! CÁC BÀ!

Cha chả! Chúng em của các cô các bà biết nói, thì các cô các bà sẽ dạy bảo thế nào? Sẽ biếu ăn uống thức gì?

Cô phải là biếu chúng nó ăn dùng rỗng rỗng một thứ sữa đặt NESTLÉ chẳng?

Ôi! Con hời con hời!
.....Uống sữa

NESTLÉ

PHỤ-NỮ' HUỚNG-TRUYỀN

Viết bằng chữ n !

Một cô con gái người Huế-kỳ tên là Gladis-Virtue mới rồi xuất bản một quyển sách thiệt là lạ — có lẽ là nhứt-thứ-giới xưa nay.

Sách đây mới tựa tựa tương, mà từ đầu đến cuối, cô toàn viết bằng chữ n ! Không phải cô có ý háo-kỳ như vậy đâu, nhưng vì từ thuở nhỏ cô đã bị bệnh lệ-liệt, nên bà bán tay ngọc của cô đành không làm việc gì được nữa... Mà văn-chương của cô lại rất hay, nên được công-chúng hoan-nginh hết sức !

Ấy đó, quyển sách viết bằng chữ n của cô, biết đâu lại không có giá-trị gấp mấy mươi những quyển sách khác đã viết bằng tay ư ?
LÊ-ĐÌNH-CHỦ

Cô cần được 100 kilo thì mới có chồng

Thế nào là một người con gái đẹp. Sách Tàu ngày xưa thấy tả những người con gái đẹp, thì trần như trăn voi, mây như mây ngải, tuyết như tuyết màu da, mây thua nước tóc v... v... Đó có lẽ là tả những người tuyệt-thế mỹ-nhơn. Đến như cái mỹ-quan chung của Tàu và của ta, mà có lẽ nhiều dân-tộc khác cũng vậy, người con gái mây ngải, mây phượng, da trắng, tóc dài, mà phải có tâm thức mềm mòng, thì mới là người con gái đẹp.

Song trong gấm trời này, có nơi, cái mỹ-quan của họ khác hẳn như thế. Là ở xứ Nigeria của nước Hồng-mao.

Ở xứ ấy con gái có mập mạp to lớn, như hình con voi, mới là đẹp. Người con gái nào cần không được 100 kilos thì không bao giờ có chồng, vì dân ông kén vợ như vậy kia. Bởi vậy, cô gia-đinh cô con gái, họ lo sự già bán cho nó, mà chưa ưc bắt nó ăn ca cụ ngày cho mau mập. Nhiều khi người con không chịu ăn, mà cha mẹ cầm roi đánh rất là tàn-nhân.

Đừng bỏ thăm cho người dễ vợ

Cuộc tuyển-cử bên Hồng-mao ngày 30 mai vừa rồi, có nhiều chuyện thú vị. Các cô các bà về đảng Bảo-thủ (conservateurs) ở quận kia, xăm nhau lại phân-đối không cho một người đàn ông trong đảng mình là Davison ra ứng-cử.

Tội gì? Chỉ có tội là ông này dễ vợ, mà trong sự dễ vợ này, lại về ông hết.

Bởi vậy dân bà không bỏ thăm cho. Nguy thiệt chứ! Bên Hồng-mao có 15 triệu người đàn bà bỏ thăm, còn dân ông chỉ có 13 triệu mà thôi. Thế ra dân ông bên ấy bầy giờ, có muốn ra làm quốc-sự, phải chiều dân bà lắm mới được. Thật là nữ-quyền.

Giống người ta sau này lớn hơn hay nhỏ hơn bây giờ?

Hiện nay, có nhiều nhà bác-học bên Huế-kỳ đương nghiên-cứu xem rằng giống người ta sau này sẽ lớn hơn hay nhỏ hơn bây giờ. Cứ theo như bác-sĩ Riddle đã nghiên-cứu ra, thì giống người sau này sẽ là giống người cao lớn khỏe mạnh, và thông-minh tài trí hơn, là vì nhờ có sự giáo-dục và y-khoa đều mở mang tới đẹp đấy cực-diêm.

Lại có một nhà bác-sĩ khác — ông này cũng là người Huế-kỳ — phân-đối lại mà nói rằng cứ theo như sự khảo-sát của ông, thì giống người sau này cũng như mình bây giờ thôi, nhưng chỉ khác là đầu sỏ hết, không có tóc, mà chun tay thì cụt hơn.

Nước suối CHATELINE nhẹ nhàn
và tinh khiết

PHỤ-NỮ VỆ-SANH

Phép cho con bú bú

(tiếp theo)



Cách chọn lựa vú cho con mình. — Quan thầy hay là mẹ trước khi chọn lựa giùm một người vú muốn phải coi đi coi lại và chắc rằng cha mẹ đứa nhỏ hay là đứa nhỏ không có tim la, đương-mai chỉ hết. — Khi xem đi xét lại và chắc ý rồi mới chịu chỉ và chọn

giùm người vú. — Có hai thể muốn vú; hoặc là người vú, đi đến nhà cha mẹ đứa nhỏ ở đó ngày đêm mà cho nó bú và săn sóc nó. — Sự ấy mãi, phải tốn tiền nhiều. — Hoặc chọn dựng vú rồi, giao con mình cho nó đem về nhà nó mà nuôi; — sự này rẻ tiền mà bất tiện nhiều đều cho con mình lắm, vì phải lia con mình ra và vú thường thường nghèo khổ chẳng có thể mà săn sóc cho kỹ lưỡng con của nó lãnh mà nuôi, và tự nhiên ai cũng thương con người, ít hơn con mình. Chọn người vú làm sao? — Người vú phải có ít nào cũng 20 tuổi; — đừng chọn người hơn 30 tuổi. — Nhỏ hơn và lớn hơn hai tuổi ấy, sữa chẳng được đều lâu; — chọn người có nuôi rồi một hai đứa con, vì người ấy thông thạo và có ý chỉ hơn người mới đẻ lần đầu. — Người vú đẻ được hai ba tháng tốt hơn người mới đẻ, vì nhiều người trong hai tháng đầu, có khi chưa được tiết mạnh, có người còn đau nơi đầu ngực sưng đỏ. — Chẳng nên chọn vú, người nào đẻ rồi hơn chín tháng hay một năm vì sữa hết rồi.

Người vú có tháng cũng chẳng tốt. — Người vú phải cho mạnh dạng, vú phải thức đêm, thức sớm, còn ban ngày phải săn sóc, giặt tã và đồ của đứa nhỏ. — Mấy người đau trái tim, cũng điên cuồng, hoặc kinh phong, ở vú chẳng được.

Phải tránh mấy người đau tim-la cùng là ho lao. — Mấy người nào bị hạch đám, đau trong xương cùng lở loét ngoài da, mấy người tóc hay rụng, xanh, ốm cũng phải bỏ ra.

Thế nào chọn vú chẳng bằng coi con của vú. — Chẳng hề khi nào mà quên điều ấy trong lúc đi chọn người vú. Hễ con con vú mập, mạnh và vui vẻ thì có lẽ sữa mẹ nó tốt. Nư con vú ốm, yếu, cho bú mà càng ngày coi càng ốm thì phải tránh mấy người vú ấy.

Có khi vú không có con còn sống, ấy là khó chọn lắm. — Phải đem nó lại quan thầy coi nó cho kỹ và nhiều khi phải lấy máu nó mà thử. — Song một đôi khi cũng có lần. Sự ấy ở, cách ăn uống của người vú cũng như của người mẹ nuôi con mình vậy. Trong mấy bữa đầu, vú mới về ở với chủ, tia xa con cái, chẳng hay là cha mẹ nó, buồn rầu, rã rai, hay là lạ chổ ở, lạ cách ăn uống của nó, có khi vú sữa một chút, trong vài bữa quen rồi sữa lại nhiều như trước.

Trong mấy bữa đầu, lạ sữa đó, đứa nhỏ có khi hay tả nhiều một chút, song vài bữa quen rồi thì hết. — Có khi phải coi chừng con vú cho bú đúng giờ đúng khắc hay là coi chừng món ăn món uống của nó. — Phải thường cần đứa nhỏ, làm như thế lại biết sữa của vú có tốt cho con mình hay không; bằng không, ốm, tả hoài, thì phải đổi vú. Song khi đổi vú thì phải chờ đợi, là kiếm vú khác và nhiều khi cũng hay hại cho đứa nhỏ.

Khi dễ sa sút. — Như người mẹ sanh hai đứa thì cho bú luôn hết cả hai khi có đủ sữa. — Bằng cho bú được lắm vậy trong ba bốn tháng rồi thì cho nó uống dặm thêm sữa bò; bằng cho bú như thế không được thì phải cho bú một đứa, và muốn một người vú khác cho đứa nó. Như mẹ cho bú chẳng được thì hai đứa phải hai người vú. — Thường con song-thai để ra ốm yếu lắm, chẳng có đủ sữa mà tiêu sữa bò cho được; mấy đứa ấy lấy làm cần dùng sữa mẹ hay là sữa người.

Con bú thiếu tháng. — Có nhiều đứa nhỏ hoặc đẻ thiếu tháng, hoặc mẹ bị đau ốm, lọt ra nhỏ lắm, nó nặng được chừng 1.800g, cũng 2.200g, lấy làm khó lắm. — Mấy đứa đó phải coi chừng, hoặc bú không đủ, hay là bú nhiều quá. — Nhiều quá thì nó bị đau ruột, dạ dày cứng; — bú thiếu thì nó không lớn và hay làm xanh, xanh mình mấy hét.

Như đứa nhỏ không có sức mà bú nhiều, người vú phải

Hỏi các Bà !

Xin lưu ý đến Sàng lái

Vì bệnh sàng-lái rất là nguy hiểm, muốn cứu tiểu-nhi-mắc phải bệnh này, thì nên cho uống thuốc hoản « Diệt trùng Rudy »

Các bà nên dùng Thuốc Bỏ huyết Rudy

Trị các bệnh sau này rất thần hiệu: Đương kinh trở, sụt, tác-kính, băng-huyết, v. v.

Còn muốn cho tin chắc thêm trắng kiện thì các Bà nên dùng thuốc bỏ :

« Hypertonic Mixture Rudy »

đã ngon ngọt dễ uống lại còn được thêm : Sức mạnh — Tinh-thần — Ngự-lực.

Có thể bán ở nhà :

Pharmacie NORMALE Rue Catina
SAIGON

để nếm và gần miệng nó và nặn sữa từ chút tùy theo sức nó uống.

Làm như thế tốt hơn là nuôi bằng sữa đờ từ muỗng hay là bỏ vào trong bao-từ nhỏ bằng ống caoutchouc. Bao từ mấy đũa đo nhỏ nhồi làm, cho nó bú ít mà bú nhiều lần, mỗi giờ hay là một giờ rưỡi bú một lần chừng năm phút đồng hồ. Phải cần mấy đũa nhỏ đo thì lấy làm có ích lắm. — Như chận sữa mà cần không lên, nghĩa là bú ít, phải cho bú thêm một chút. Con nít dễ thiếu tháng, bao trường nó yếu ỷ nên phải cho nó bú cho lâu, mười hai cùng mười tám tháng, — lúc cho nó ăn cũng cho ăn cho có chừng dỗi. Ông thầy Budia dạy như vậy đừng biết cái số sữa của mấy đũa ấy uống mỗi ngày, khi nó được hơn mười bữa. — Cần đũa nhỏ, ra gramme, bỏ số chút, lấy ba số đầu hơn cho số hai. — Như vậy: Đũa nhỏ của được 180 grammes. Bỏ số chút: còn lại 180 grammes.

Nhơn ba số đầu 180 cho số hai: $180 \times 2 = 360$ grammes. Đũa nhỏ cần nặng được 2100 gr, mỗi ngày bú $210 \times 2 = 420$ grammes.

Y-KHOA TÂN SĨ TRẦN-VĂN-ĐƠN.



Vệ-sanh phò-thông

(Tiếp theo P. N. T. V. số 7)

Giống rượu. — Rượu vốn không phải là giống thiên-sản tự-nhiên, người ta hiệp lại các chất nóng độc có khi vị hình-hương cùng các thứ gạo, nếp, hoặc các thứ trái cây ủ ra, mà đặt ra rượu.

Bây giờ nói rượu là giống tối-độc, uống nó nhiều có thể làm rối loạn phẩm hạnh tốt tự-nhiên của người ta và nó cũng thể giết mòn được cái sanh-mạng người ta nữa; thì mấy tay uống sành kia, khi nào họ cho cái thuyết đó là đúng. Vì họ tập uống đầu hồi thuốc nào, đã quen, đã biết ngon, biết thêm rồi, mà họ vẫn còn sống đó; bây giờ chỉ biết không uống rượu là không thể chịu nổi thôi. Người đã ghiên lấy rượu rồi, thì chính biết rượu là một món vệ-sanh có giá-trị, chứ đâu có sợ rượu là một thứ thuốc độc hại mạng người.

Muốn chứng-minh cho biết rượu là thuốc độc, ta hãy lấy cách thí-nghiệm này mà thí-nghiệm thì được: Múc một chậu nước trong, thả vào một con cá, rồi coi con cá nó lội trong chậu nước tự-nhiên đó, cái sức hoạt-dộng của nó là đường nào. Rồi ta lại pha vào trong chậu nước ấy một vài ly rượu, mà là cái thứ rượu ta thích uống hằng ngày không có nó chịu không nổi đó, rồi ta sẽ thấy con cá ấy ban đầu nó giảm cái sức hoạt-dộng, kể đó nó lội lừ đừ, rồi lần lần đến phải cương ra mà chết.

Lấy phép thí-nghiệm đó mà suy, thì còn ai không công-nhận rượu là món thuốc độc.

Vậy xin lược biên các điều quan-hệ về sự uống rượu sau này, họa là có giúp ích vào khoa vệ-sanh chút đỉnh.

Uống rượu làm mất cả phẩm-hạnh con người

Rượu bởi các chất nóng độc gây nên, nên uống nó vào thường khiến người tánh điềm-dạm trở nên lỗ mãng, uống nó quá độ, nó làm cho trái tim nóng nảy bức rức đến nỗi phát cuồng, không biết chi là tội lỗi nữa. Cớ-nhơn có nói: « Uống rượu không nói mới thật là người quân-tử. » Suy cái nghĩa « không nói » đó, cũng biết được ý cớ-nhơn không phải bảo mình uống rượu rồi khóa cái miệng lại dấu, chỉ người ta sợ mình uống nhiều quá rồi nói bậy nói bạ làm mất cả phẩm-hạnh con người, đến nỗi hôn-lam mất trí, ta lại cả não-hệ thần-kinh, rồi phạm đến đạo đời phép nước. Nguyên-do nói trên đó, đều bởi cái ma-lực của rượu mà gây nên hết thấy.

Đường ấy, thì sự uống rượu không những làm giảm-tho con người mà thôi, lại làm mất cả phẩm-hạnh con người nữa là khác.

Uống rượu có hại cho phần kỹ-ức (sự ghi nhớ)

Con người ta trải tìm được thanh-tĩnh, khối óc mới được sáng suốt, khối óc được sáng suốt, phần kỹ-ức mới được hoàn toàn, phần kỹ-ức đã được hoàn-toàn, thì sự thâm-sắc và đều hành-vi mới được quang-minh chân-dại. Cho nên con người khôn hơn muôn vật là chỉ nhờ có bộ óc kỹ-ức đó mà thôi, mà người có cái óc đã bị rượu nó công phạt mãi mãi thì phần kỹ-ức còn mong gì được thâm thúy nữa.

Người ta không chấp trách kể say, nhà nước không gia binh đến tể-lâm tội li vi uống rượu, chỉ nghĩa người ta cho họ bị rượu làm mất trí khôn không biết gì là phải là quấy nữa. Vì vậy nên rõ rằng người uống rượu nhiều chừng nào, không phải chỉ mất phẩm hạnh mà thôi, lại mất cả phần kỹ-ức rất nên quý báu là khác.

Uống rượu gây nên bệnh.

Người đã nhiễm lấy sự uống rượu hằng ngày, thì tạng-phủ cùng khí-quần huyết-quần và luân đến não-hệ thần-kinh của họ đã lộn với rượu rồi, không còn biết sự kích-thích của rượu lấy làm khổ chịu như buổi mới uống ban đầu, nên họ không lấy gì làm sợ. Nếu khiến họ cảm thấy được tạng-phủ của họ kia, ... họ mới biết trái tim của họ bị uống rượu mà tái, não chất của họ vì uống rượu mà khô, bao tử càng ngày càng teo, chất tiêu hóa càng ngày càng giảm, chừng ấy, họ mới biết sợ cho.

Người đã phải cái bệnh rượu, thì bao nhiêu năng-lực của các cơ quan tạng phủ cũng đều bị cái sức nóng độc của rượu lần lần tiêu diệt đi cả. Năng-lực của các cơ-quan tạng phủ đã mất sức vận hóa rồi, thì đã thấy tình hao thần lạng, khí giảm huyết lưu, chừng ấy mới sanh ra các chứng bệnh, mà như là chứng phế-viêm và phế-lao bại chứng bởi thiếu tinh huyết mà gây ra vậy.

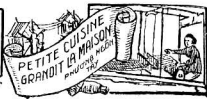
Lại người mắc phải cái bệnh rượu rồi, không những họ chắc lấy bệnh cho thân họ mà thôi, mà họ lại còn gieo bệnh yếu hèn cho con cháu về sau nữa. (Còn nữa)

Nguyễn-tử-Thước

Rượu La-ve LARUE đã ngon
mà lại thiệt mát.



GIA CHÁNH



Các thứ gỏi

Gỏi củ cải

Lựa củ cải cho chắc, có bán hào tròn thì bào càng dễ mà mau, bằng không có thì xắt lát mỏng, rồi xắt nhỏ theo bề dài như cộng búng tươi. Mũi bột chừng 1 muỗng ăn canh, có cải lồi mũi củ lớn, bỏ mũi bột mà nhồi với củ cải xắt rồi, nhồi cho mềm xiêu, đổ nước lạnh vào xả cho sạch, mỗi lần xả phải vắt cho ráo rồi xả lại, nước xả đã trong thì thôi. Vắt củ cải cho ráo nước, giã thịt chuối chua chế vò hai muỗng ăn canh, lấy dũa xóc trộn với củ cải thấm giấm mà nỏ ra. Thịt heo ba rọi hay bắp đùi cũng được, mua 300gr, tôm càng hay tôm lóng, lớn thì ba con, nhỏ thì bốn năm con, liệu vừa tôm thịt, thịt và tôm luộc chín, xắt mỏng và nhỏ trang tay cải. Rau răm hay mấy thứ rau thơm như rau quế rau húng, xắt rau nhỏ như con búng, tỏi ớt băm thiệt nhỏ, nặn vào 1 trái chanh; chế vò hai muỗng ăn canh nước mắm, một muỗng ăn canh đường, các món trộn chung lại cho đều nhau, nếm coi cho vừa ăn sẽ dọn, cũng nướng bánh tráng ngọt mà ăn.

Gỏi su su

Thứ này ít chỗ có, duy trên Đà-lạt có, mà có bán tại chợ Saigon, một hai khi có nhiều, thì những chợ nhỏ cũng có bán; vậy muốn trộn gỏi su su mà ăn thì cũng như cách trộn gỏi củ cải và cách làm cũng vậy, xắt rồi phải bóp muối, phải xả cho hết muối, còn mũi thì rich tay, xả sạch vắt ráo, trộn tôm thịt, nước mắm tỏi, ớt, chanh, đường, thứ này chờ chế giấm nhiều, nó ra nước như dưa. Tiễn đây nên chỉ vẽ hình dáng trái su su, kéo mà các chị em ở miệt Lục-tỉnh có người chưa biết nó, hình nó như trái phát-thú mà da thì xanh như da trái mần-cầu Xiêm với lại có gai, mà gai mềm chứ không bèn. Tánh nó hiền ăn gỏi rất ngon, nấu canh tôm thịt, và làm nhiều cách cũng được.

Gỏi dưa sen

Ngó sen làm dưa, lựa thứ mũi viết, dưa thì phải cho trắng mà chua thơm. Nhỏ thì cắt khúc để ba ngón tay, lớn thì phải chế hay xẻ ra làm hai hoặc làm ba, thịt và tôm luộc rồi xắt nhỏ, trộn nước mắm tỏi, ớt, chanh, đường, liệu chừng mà nếm, gỏi thì chua chua ngọt ngọt mà ngon, cũng nhớ các rau răm, bỏ vò cho thơm.

Gỏi đu đủ

Đu đủ sống gọt vỏ, bào nhỏ như con búng, như nhà không có bào, chịu khó xắt nhỏ. Xắt rồi nhồi bóp với mũi bột cho thiệt xau, xả nước lạnh hai ba lần cho sạch, vắt cho thiệt ráo nước. Khế chua vài trái, khế hươm dùng chung khế chín, thịt nỏ mềm ăn không đôn. Mồi trái đu đủ thì hai trái khổ lớn, khế xắt nhỏ có sợi như đu đủ, tôm thịt luộc rồi xắt nhỏ, thịt 300 grammes, tôm càng ba

con, tôm lóng hay tép tươi cũng được, các món xong rồi chế ba muỗng ăn canh giấm thiệt chua, trộn cho đều đủ nỏ ra, nước mắm tỏi ớt chanh, đường cát, gia vị như các thứ gỏi kia.

Gỏi sữa

Lựa sữa dầy và trắng, ngâm nước nóng độ bốn giờ, sữa mềm rồi lột cái lớp vàng ở ngoài, vắt rửa cho sạch, xắt nhỏ có cọng, bằng công mũi vàng, xắt rồi rửa lại thiệt kỹ để cho ráo nước, dưa chuột cắt khúc, lạng theo bề tròn trái dưa mà lấy thịt bỏ ruột, lạng rồi xắt nhỏ một cỡ với sữa. Có bắp cải thì cũng xắt như dưa, một con sữa thì một trái dưa, 1 góc tư bắp cải, tôm càng, thịt gần đùi hay ba rọi cũng được, luộc chín xắt nhỏ; tôm muốn xắt hay xẻ cũng được; ba món để chung trong trượng. nước mắm tỏi ớt làm chớ chua, nặn vò 1 trái chanh lớn, nếm vào một muỗng súp dầy đường cát, rau răm xắt nhỏ để nữa chén. Các vật chua rồi, lấy dũa mà xóc trộn cho thiệt đều, nếm coi xong ngọt, vừa ăn thì được. Nướng bánh tráng ngọt mà ăn với gỏi.

Cao-thị NGOC-MÓN



Thượng Đẳng Dược Phòng

SOLIRÈNE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỬ NGHỆ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BẢO CHỆ SÁNG

TRỞ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẠT ĐỀ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BẢN ĐỦ ĐỒ KHÍ NGHỆ VỀ VIỆC MỎ XÈ ĐỒ ĐỀ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẤT DÙNG

SỞ RIÊNG ĐỂ CHẾ THUỐC THEO TOA QUAN THẦY LÚC GẤP RÚT TRONG BUỔI TRƯA VÀ NỮA ĐÊM KHUYA KHOÁT

Bản thuốc trong Lục-tỉnh không tính tiền gỏi

LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bản đủ đồ dùng trong việc trồng răng

Đồ nghề về việc chụp hình — Dầu thơm đủ thứ

Làm Đại-lý cho hãng "KODAK"

Gia đình thường thức

Cách làm cho bay những đầu cà-phê

Những giọt cà-phê nhều vào vại hay là hàng lùa thì chẳng bao giờ giặt với xà-bong mà nó ra. Muốn làm cho ra những đầu ấy thì làm theo cách này :

Lấy nước ấm đổ rượu trắng và một cái trứng đồ trứng gà vào, ba thứ trộn chung lại cho đều, rồi ngâm những đầu dính cà-phê vào nước này, chừng 10 phút đồng hồ đem ra chà cho mạnh thì nó sẽ ra hết.

Cách làm cho bay những đầu dính sét

Lấy một trái chanh nặn lấy nước đổ vào trong một cái muỗng soupe bằng bạc, kẻ muỗng vào hơ trên ngọn đèn đốt bằng rượu mạnh (rêchaud), khi nước chanh nóng rồi, thấm chỗ dính sét vào trong muỗng nước chanh ấy, chà cho mạnh, đem xả lại nước lạnh, thế là xong.

M. N.

Cách tắt dầu hôi

Ở nhà quê cũng là các nhà nghèo, còn phải dùng đến dầu hôi. Dùng dầu hôi cũng có nhiều khi nguy-hiểm lắm, vô ý mà dễ nó cháy bốc lên, thường khi cháy cả nhà.

Vậy khi nào xảy ra như vậy, thì chờ cho dầu nước vào, vì dầu hôi hơn nước, mình đổ nước vào thì dầu nổi lên trên, nó vẫn cháy như thường. Chỉ đổ mặt cưa, tro, cát, đất, thì nó mới tắt.

Nếu khi dầu hôi bốc lên cháy, mà mình có sữa bò đổ vào, thì có hiệu-nghiệm hơn hết, lửa phải tắt ngay.

...

Cách làm kiểm mớ (verre dépoli)

Lấy một ít « Fluorure de Calcium » bỏ vào trong một cái chậu bằng chì, đổ « Acide sulfurique » lên, rồi lấy một cây bằng chì, mà khuấy cho mau tay. Rồi lập tức đặt miếng kính lên cho kín miệng chậu.

Hơi acide trong chậu bốc lên và làm mờ ngay miếng kính. Nền làm cho sáng sủa thì tốt hơn. Xong dầu đã rồi, tha hồ cạo rửa miếng kính, cũng không bay cái mờ ấy đi được.

LÊ-ĐÌNH CHỬ

Les médecins comme il faut ne parlent jamais de médecine, les vrais nobles ne parlent jamais anecdotes, les gens de talent ne parlent jamais de leurs œuvres.

BALZAC

Những thầy thuốc có tài không bao giờ nói tới được-tính, những kẻ thật là con nhà đại-gia không bao giờ nói đến tổ-tiền, những người thật có tài không bao giờ khoe công-việc của mình.

Rượu mạnh DE JEAN có bán khắp nơi

Gắn dây trong nước có những việc gì

✱ Tagore tiên-sanh là nhà thi-sĩ Ấn-độ, mà cả hoàn-cầu đều sùng bái và biết tiếng, mới rồi đi sang Nhật-bồn diễn-thuyết, rồi đáp tàu *Angers* để về Ấn-độ. Hôm 21 Juin tàu *Angers* ghé qua Saigon, dân trong thành-phố Saigon, cả tây, ta và người Ấn-độ nghinh tiếp tiên-sanh rất là trọng thể. Khi tàu cập cầu, có quan Chánh văn-phòng trên phủ Thống-đốc thay mặt chánh-phủ, và ông Bézat, Đốc-ly Saigon, cùng ban ủy-viên nghinh tiếp, đều lên tàu chào mừng tiên-sanh.

Người minh khảo khát được chiêm-ngưỡng dung-q-ang một nhà đại-thí-hoài, cho nên bữa đó bến tàu Saigon bị ra một cái quang cảnh rất là đông đảo náo nhiệt.

Trong mấy ngày tiên-sanh ghé qua đây, có đi thăm các nhà bảo-làng, mấy ngôi chùa và các trường học.

✱ Đến ngày 1 Juillet, Hội-đồng Quản-hạt Nam-Ky họp bất-thường trong tám ngày để bầu một ông Phó Hội-trưởng ta; để cử người làm đại-biểu ra dự Đông-Pháp Kinh-thế Lý-tải Đại-hội-ngập (Hội này cũng tức như Hội-đồng chánh-phủ (Conseil de Gouvernement) vẫn họp bằng năm nhưng nay đổi tên đi như vậy) ở Hà-nội, và xét các việc đất đai v.v....

✱ Lại có tàu bay ở Tây bay sang đây nữa. Váy là trong vòng hai tháng nay có ba chuyến tàu bay từ Pháp sang đây rồi.

Mấy người bay chuyến này là Arrachart và Rignot, ở Pháp khởi-hành hai tuần lễ nay, tới ngày 18 Juin mới rời mái ba xuống trường máy bay ở Biên-hóa. Arrachart và Rignot bay giữa đường gặp nhiều sự trắc trở cho nên mới chậm chạp như vậy.

Đã bay đến nơi, thì lại còn rước, rượu chè, và người khen như mấy chuyến trước, chứ không có chi lạ.

✱ Thành-phố tỉnh Thanh-hóa ở Trung-kỳ bây giờ cũng theo chế-độ thị-sanh (municipalité). Ông công-sứ ở tỉnh ấy bây giờ tức là ông Đốc-ly. Có một ban hội-đồng hai người ta và hai người tây giúp việc. Nhưng mà hội-đồng ấy không phải do dân bầu ra như các hội-đồng thành-phố khác, mà do quan Khâm-sứ Trung-kỳ cử cử ra. Khi ban hội-đồng bàn việc gì thì các quan Annam cũng được dự; quan Tổng-Đốc ngồi ngang với quan Công-sứ tức là Đốc-ly, và cũng có quyền được bàn bạc và quyết-nghị mọi việc.

Phụ nữ Tân-văn từ nay trở đi, có mở thêm ra một mục :

KHOA HỌC THƯỜNG-THỨC

Do một vị nữ-sĩ chuyên-tâm về khoa này viết giúp cho, thật là một mục rất có ích, xin các độc-giả chú ý.

Những đám tiệc lớn thì đều dùng rượu sâm-banh « MARQUIS DE BERGEY »



Rượu Thuộc
rất bổ là:

"QUINA GENTIANE"

Các Bà, Các Cô!

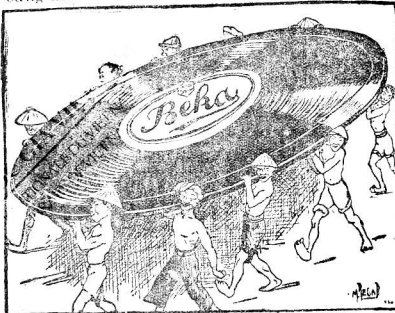
QUINA GENTIANE mùi
thơm tho nhẹ nhàn, ai cũng
ưa dùng, mà nhất là ở xứ nóng
như ta thì nên dùng lắm,
bán ở các tiệm Epicerie và trũ

Tại hàng: MAZET

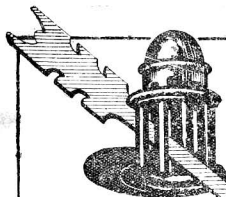
20-28, Rue Paul Blanchy

SAIGON

Quý bà quý cô muốn cho mây đứa con cưng của
mình dặng vui về cười giỡn luôn luôn, thì hãy mua
mấy bát và vỉa BEKA hát cho mây trẻ nó nghe, thì
tất nhiên nó vui chơi mạnh khoẻ luôn luôn... Đó là
cưng nều.



Chớ quên đây là hiệu của hãng: Société
Indochinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon
và có bán tại mấy tiệm bán đĩa.



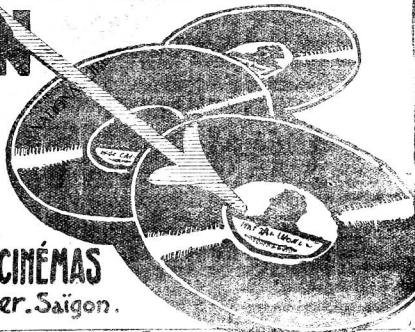
Đĩa hát hay hơn hết! Có giá trị hơn hết!
ĐÔNG-LẠC-BAN - NGHĨA-HIỆP-BAN -
PHƯỚC-TƯỜNG - TÂN-THỊNH - VĂN-HÍ-BAN,
CA NGỢI ĐỨC BÀ và Đ.C.G. TUNG KINH CẦU AN,
CẢI-LƯƠNG CAO-MÊN.

ODEON

Bán sỉ
và bán lẻ
tại hãng:

INDOCHINE FILMS & CINÉMAS

106 Bđ Charner. Saigon.



NÓI CHUYỆN HỌC-BÔNG

THƠ CHO BẠN



Bạn Thanh-Nhân

Trong kỳ báo P. N. T. V. số ba, bạn có viết cho tôi một bức thư nói chuyện học-bông, mà tôi chưa kịp trả lời. Vậy kỳ này, tôi hãy khoan nói chuyện nhà quê, đừng trả lời cho bạn về chuyện Học-bông đã. Bạn ơi! Học-bông là cái mộng-trưởng của tôi bao nhiêu lâu nay, bây giờ thành ra sự thất vọng!

Trong số báo ấy có đăng bức thư của một người học-sanh lưu học bên Pháp, nói cái tình-cảnh thảm thiết của mình, đôi không có đủ ăn, lạnh không có đủ ấm, tiền không có đủ học; mà có biết bao nhiêu đồng bào mình du-học ở bên ấy, cũng ở trong cái tình cảnh này thương nên khóc như thế! Tôi đọc hết bức thư ấy, lấy làm cảm-dộng chưa chán, tự đứng ứa hai hàng nước mắt. Tôi khóc cái thân-thể của người học-sanh kia ư, mà tôi khóc cái tình lạnh lẽo của xã-hội này nhiều. Bạn ơi! Giọt nước mắt của những người gai góc, thất thã và dầm thấm lấm.

Tôi có nhiều khi trước ăn bên đèn, cúi đầu nhắm mắt, suy nghĩ cuộc đời, thật tôi không thể nào không trách cái xã-hội mình vô tình quá. Nói đến nhà suy có kẻ biết đau đớn, nói đến nước yếu có kẻ biết thù than, song cái tình thương nhà yếu nước hinh như chỉ có cái hơi ở trong cổ họng đưa ra mà thôi, chứ nếu bảo ai bỏ chút lợi riêng đi thêm vào chút lợi công, làm việc mình mà cũng lo việc người nữa, ấy chính là vì cuộc tương lai của đồng-bào tổ-quốc mình, thì hình như không mấy ai hăm hở vui lòng, lại còn giả diếc giả dui là khác.

Ồ, xã-hội vô tình thiệt! cho nên khắp cả năm châu bốn biển, đau đau người ta cũng theo nguồn lười gió mà lên, chỉ có mình, mang tiếng là cái dân-tộc có lịch-sử có văn-minh, mà bây giờ trong cuộc cạnh-tranh, mình còn chậm chạp trề bước. Xã-hội vô tình thiệt, cho nên ai cũng cho chuyển có, không, sống, chết, là một chuyện chơi, ai cũng lo tổ-diêm cho cái ngôi nhà riêng của mình, còn cái ngôi nhà chung kia, không ai chịu bỏ vào đó một miếng gạch. Cũng là xã-hội vô tình, cho nên ai cũng biết mở miệng ra nói rằng việc cần kíp cho nhà nước là việc gây dựng non tãi, mà những tay thợ tổ-diêm cho non sông là hạng thiếu-niên anh-tuấn, thế mà còn để trong chổa lều tranh vách đất kia, biết bao nhiêu là người không được hưởng sự giáo-dục, và trong những bạn tha phương cầu học kia, biết bao nhiêu người chịu những nỗi cực khổ cơ-hàn, trong tiền mà học.

Ấy, tôi thương cái thân-thể của anh Trần-văn-Miền kia mà khóc cái thể-thái non-tinh của xã-hội mình là vậy, bạn à!

Phải, tôi cũng nghĩ như bạn vậy. Cái cấp-vụ của chúng ta ngày nay là chỉ có lo việc học. Người ta có điều hay gì mà hơn được mình, mà cái-trị được mình, thì mình học lấy những điều hay ấy đi, để mưu lấy sự tự-cường, sự tiến-bộ cho mình. Tôi chừng sự học của mình thì coi mư mạng sâu xa, rộng rãi, như người ta, thì tự nhiên là trên mặt địa-cầu này, mình phải có một chỗ đứng cho về vang xứng đáng.

Hiền nay, trong nước ta không chỉ về phương diện nào, chánh-trị, kinh-tế, học-thuật, mỹ-nghe, phương diện nào cũng cần có non tãi cho dòng, nghĩa là có một đội quân đủ tài đủ sức, để mở mang cho mình, và tranh đua với người. Tôi thiết tưởng những non tãi mà mình cần dùng đó, không phải luyệt ở trong các trường ở đây mà được. Vậy tất phải cho người ta ra ngoại-quốc mà học; tôi phải nói lạt đặt ngay rằng ra ngoại-quốc nghĩa là sang Pháp.

Tôi có biết nhiều người có tài có chí, muốn xuất dương du học là n, mà chỉ vì không có tiền, lại không có ai giúp cho. Đó là một việc đại bất bình, xưa nay tôi vẫn than than và tâm tức ở trong lòng lắm. Cờ gì một cái dân-tộc

Sửa trị,

Điền t.

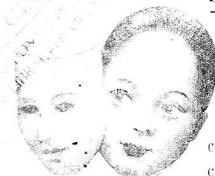
S

Se

GIÁ TÍNH

Các thứ thu-
crèmes, nước
cho những cơ

ân.
Chữ
gìn.



Quý-vị hãy đến nhà:

Là Viện Mỹ-n

aris

“KEVA”

Chỉ-nghánh

n

40, Chasseloup Laubat.

Giấy thép nói: 755

Ài viết thơ hồi bốn-viện sẽ gởi cho quyền sách nhỏ
nói về sự đẹp.

KHOA-HỌC THUỜNG-THỨC

Xưa nay người ta vẫn công-nhận sự học là vô-cùng, song ngày nay người ta càng thấy sự học thật là vô-cùng, vì rằng sự học ngày nay mở-mang hơn ngày xưa vậy.

Cải học-thuật ngày nay bao-học cả vô-tru. Một vật nào, một hiện-tượng nào cũng là một mối nghiên-cứu cho nhà học-vấn, cho nên cái học-thuật gồm có trăm khoa, mỗi khoa tuy rằng có một cái đề-mục riêng, không khoa nào giống khoa nào, mà các khoa đều có quan-hệ với nhau, đều có bổ-ích cho nhau trong sự tìm-tòi cái chân-ly.

Người ta thường ví cái học-thuật như cái xúc-xích, các khoa như các cái vòng mắc vào nhau làm thành cái xúc-xích. Các khoa có liên-lạc với nhau hết thảy, học một khoa này là tất-nhiên thấy nhiều điều do ở các khoa khác.

Nhà học-vấn phải thông-hiểu hết thảy các khoa, kỹ-trung có một khoa là khoa chuyên-môn của mình vậy.

Cải học-vấn của nhà thông-thải sâu-xa, rộng-rãi, người thường không thể có được, song người thường phải có ít nhiều điều thường-thức về học-thuật hiện-kim thì nơi đâu tư-cách làm một người « văn-minh » vậy.

Nước ta không phải là nước già-mà, người ta không thể tí với người giống đen bên Phi-châu; nước ta là một nước

20 triệu người, khao khát sự tự-do phủ-cưỡng, mà không ai có-lệ cho sự học, không ai làm hậu-viên cho học-sanh đi học? Bởi vậy lâu nay tôi hằng mong đem mong ngày, vài lạy sao trời chiếu một chút tia sáng vào óc những nhà giàu có, bớt tánh ích-kỷ đi, bớt lòng tự-lợi đi, để họ bớt đi ra khỏi một cái học-bổng cho học-tri nghèo được như. Tôi lại trông mong hay là có cơ-quan nào đứng lên có động và xướng lập việc này đi cho. Cái điều trông mong của tôi ở trên, nính như là mộng-trưởng, vì tôi chỉ phần niệm các bậc nào-phù ở ta gan quá, dặt ở Việt-nam này có dụng như ở bên Nhật, họ cũng chưa chuyên lòng, còn ngại của tôi chuyện gì khác. Còn đều trông mong ở dưới, thì ngày nay thanh ra sự thiệt rồi, là nhờ ở Phụ-nữ Tân-văn.

Phụ-nữ Tân-văn mới ra đời, mà tình lo cho xã-hội một việc như vậy, thật là chân-dáng và cao-thượng lắm. Phụ-nữ Tân-văn quyết bỏ cái lợi riêng của tờ báo mà truat ra 15 7. để làm học-bổng, thì tôi chắc là việc lập học-bổng phải thành, tức như tháng mới rồi cộng số đã truat ra gần một ngàn đồng bạc, đó là một chứng cớ vậy. Tôi thì thiệt với bạn rằng tôi thấy cái kết-quả tốt đẹp như vậy, mà tôi vui mừng quá. Tôi và chị em đồng chí của tôi ở nơi thôn quê đóng bài, đã tự nguyện rằng những việc và trời lập biên, xin nhường cho bạn đàn-ông, còn chúng tôi tự dấy chỉ giốc lòng lo việc giáo-dục, và hết sức cố động cho Phụ-nữ Tân-văn có nhiều người mua, ấy tức là chúng tôi hết sức tấn thành việc lập học-bổng vậy. Đó là phần sự của những người có tâm-huyết như chúng tôi.

Tiếp theo thư này, tôi có gửi lên cái mandat 10500, gọi là của ít lòng nhiều, quyn vào học-bổng, bạn làm ơn chuyển giao giúp cho Phụ-nữ Tân-văn.

Le-thị Huỳnh-Lan

có văn-hóa tốt đẹp, lịch-sử vẻ-vàng, song từ ngày nổi lên cái phong-trào Âu-Mỹ, ta phải thất-thật rằng đối với cái tân-văn-minh, dân ta còn đương ở trong một trình-độ thấp-kém lắm, mà như vậy là bởi cái tân-học chưa thấm sâu vào óc từng người, chưa lan rộng ra trong toàn-thể quốc-dân ta vậy.

Một người văn-minh trong thời nay phải có cái tri-thức như thế nào? Ắt là phải biết tôn-sùng công-ly, bảo-thủ nhân-quyền, thông-hiểu cách tổ-chức trong xã-hội, lại phải biết trời là gì, đất là gì, biết núi, rừng, sông, biển trên mặt địa-cầu thế nào, biết gió, mây, mưa, nắng là gì, biết các loài thực-mộc, côn-trùng, động-vật, thực-vật, sanh-trưởng thế nào, biết các cơ-quan trong thân-thể mình và động-làm sao. . . đại-khải là các điều thường-thức về khoa-học.

Gốc của khoa-học là sự « cách vật tri-tri », nghĩa là xem-xét các vật mà suy-xét ra lẽ; ta có những điều khoa-học thường-thức thì biết cách-vật tri-tri mà lần lần rộng thêm sự tri-thức ra hoài.

Những điều khoa-học thường-thức là cần-yếu lắm. Ta mỗi ngày có ăn-uống mà không hiểu sự tiêu-hóa trong bụng mình ra làm sao thì có tri-khôn để làm chi, không hơn gì con cào, con thú. Ta mỗi ngày dùng xe hơi, xe lửa, xe điện, đèn-dim, mà không biết hơi nước, điện-khí là cái gì thì chẳng là con người vô-tri, vô-thức, không biết suy-nghĩ làm sao? Chẳng là đáng mắc cỡ lắm sao? Bao giờ cho bằng người được?

Thời-dại này là thời-dại thực-hành khoa-học, sáng-tạo cơ khí, ta có ít nhiều khoa-học thường-thức thì muốn học, muốn làm kỹ-nghệ cơ-khi mới dễ học, dễ làm được. Nói gần hơn nữa, ta có khoa-học thường-thức thì ta mới hiểu hết-phép về san-hà giữ mình cho mình-khỏe, khỏi mắc các tật-bệnh.

Vì những lẽ ở trên đó, chúng tôi muốn đem những điều khoa-học thường-thức cần-dùng hơn hết, diễn-giải cho các chị em nghe, thiết tưởng là một việc rất có ích, như là cho mấy chị em không được dư thời-giờ mà theo học ở các nhà trường đến học trung-học. Chúng tôi sẽ dùng lời dẫn-dị, rõ-ràng, theo cách nói truyền-thường, lại có nhiều thí-dụ cho chị em dễ hiểu, mà rất lý-thú, chứ không mắc-mở và oai-nghiêm như mấy bài học của các tiên-sanh, xin các chị em từ đây nên lưu-ý đến mục này.

Bảng tám nữ-sĩ

Xin chư đọc-giả lưu ý!

Các đọc-giả mỗi khi gửi thư cho Bản-báo hỏi điều chi mà muốn được trả lời mà thì phải nhớ, gửi kèm có thư một cái bande có đề tiền việc tìm kiếm.

Các đọc-giả như được báo, thấy trên bande có đánh số và ghi ngày tháng, ấy là Bản-báo đã nhận được mandat trả tiền rồi, xin miễn cho sự viết thư riêng trả lời.

SANG TÂY

(DU-KY CỦA MỘT CÔ THIẾU-NỮ)

CỦA CÔ
PHẠM-VÂN-ANH

Từ Colombo đi qua Djibouti, hết bảy ngày bảy đêm trường. Đường từ Saigon sang Marseille, có khúc này là xa hơn hết : bảy ngày bảy đêm ở giữa biển trời, thật là chán ngắt. Vậy mà chưa lâu gì đây ; nghe anh em làm tàu nói chuyện đi những đường sang Bắc Mỹ hay là Úc-châu, có khi 22 ngày hay là trót một tháng trời ở trên mặt biển, chỉ trông thấy mây và nước mà thôi.

Quãng này là giữa Ấn-độ-dương đây. Sóng đã có tiếng, vì hay có gió mùa, mỗi chiều mỗi mưa; biển lấm chiếu tàu nghiêng bên này, ngã bên kia, đội dằng sau, chìm dằng trước, thành ra hành-khách trong tàu, không có độn dịch trống kèn gì, mà ai nấy cũng mùa chừn như là nhẩy đầm hết thầy, coi ngộ lắm. Lại lũng quá, đến quãng biển này em lại không say gì hết, tuy là đầu có hơi nhẩy chúi ãnh, nhưng mà vẫn ăn uống đi lại như thường, chứ không bỏ ăn nằm bết như mấy ngày trước. Có lẽ đã quen sóng rồi. Kể biển động, có gió lay, em vẫn xằng xai như thường, khiến cho có Cúc-Tử cũng lấy làm lạ. Có khi có cười mà nói rằng :

— Gái Việt-nam giỏi thiệt ! Quen sóng rồi à ?

Trong bảy ngày ròng rã này, chỉ có ăn rồi coi sách, và nói chuyện với người bạn lữ-hành là có Cúc-Tử, nhờ đó mà em rộng kiến-vấn ra được nhiều. Cái bỗn-lâm của em định rằng : bước giang-hồ đã để cho mình gặp một người Nhựt, thì chỉ nên hỏi đến chuyện Nhựt. Phương thì cái gương của nước ấy tiến-bộ văn-minh, có thể là bài học cho mình, ấy là chưa nói tới cái nghĩa chủng-tộc và văn-hóa của hai đảng cũng có chỗ quan-hệ với nhau. Bởi vậy em cứ hỏi riết có về những chuyện bên Nhựt. Có lại là người hiền-dạm, dịu dàng và có tánh chất rất vui vẻ, hình như không muốn làm cho ai mất lòng. Chắc có cũng biết em là người ít học-thức, nhưng mà sự ít học-thức đó là tại sao, chứ không phải là tại em không có tư-chất. Một đôi khi nói chuyện, em không sao đầu được chỗ khờ khạo của mình ; có nói : « Nếu như » phát-siễn sức thông-minh ra, thì có cũng là người giỏi lắm. » Bởi vậy, có đôi vợ em, không những là một người bạn đi đường, mà lại là một cô giáo giảng bài học nữa. Mỗi người mỗi cảnh, tuy không hề nói cho nhau biết, nhưng mà hình như tâm sự cũng soi thấu cho nhau.

Có lần em hỏi có :

— Có nói chuyện về dân bà Nhựt cho tôi nghe.

Có nói : — Có muốn nghe chuyện về dân bà Nhựt mà là dân bà Nhựt thế nào ?

— Tôi muốn biết sơ về trình-độ tiến-hóa của người dân bà Nhựt gần đây ra làm sao, và rồi đây cái khuynh-hướng sẽ ra thế nào, có giống như dân bà Âu Mỹ không ?

Có vỗ vai em rồi vừa cười vừa nói :

— Có lỗi tôi như vậy, tức là bảo tôi viết một cuốn sách

mấy trăm trang cũng chưa hết. Song tôi có thể nói sơ lược cho cô nghe được. Cái trình-độ tiến-hóa của phụ-nữ chúng tôi ở ? Ừ, cái trình-độ tiến-hóa của chị em Âu Mỹ ngày nay rồi đầu thì chúng tôi cũng tới đó. Chị em Âu Mỹ có người làm trang-sư, làm bác-sĩ, làm phi-thương, làm nghị-viên, thì chúng tôi cũng có đủ cả. Cho tới cuộc chơi thể-thảo (Jeux olympiques) ở Âu-châu mỗi năm, có dân bà Âu Mỹ đi thi môn nào, thì chị em chúng tôi cũng có người ra dự để tranh-phong với họ. Nói tóm lại chúng tôi muốn chứng tỏ ra rằng bên phương Đông ta cũng có cái dân-tộc ngang hàng với họ được, chứ không kém gì. Sự kết-quả về công cuộc văn-minh, họ làm mấy thế-kỷ mà chúng tôi làm có năm chục năm cũng được như thế, là do ở chúng tôi cũng có sự giáo-dục và cái tinh-thần bỗn-sắc riêng, cho nên tiếng rằng họ cái văn-minh khôn-khéo của họ mà chúng tôi tiến-hóa, chứ không đồng-hóa. Sự vật-chất ở nước Nhựt thì là Âu-châu, n hưng tinh-thần vẫn là tinh thần Nhựt. Đến như cái khuynh-hướng của chị em chúng tôi, thì có thể nói rằng cũng giống như dân bà Âu Mỹ, mà cũng có thể nói rằng không. Chỗ khác nhau đó, là vì chúng tôi không ham về đường chánh-trị, mà chúng tôi có tư-tưởng xác-dịnh rằng đem cái thân đào thơ liễu yếu ra gánh việc xã-bội, thì có nhiều đường làm ích cho xã-bội hơn không phải chỉ chuyên về chánh-trị mới có ích mà thôi. Tôi tóm lại, chúng tôi vẫn chuyên tâm về việc gia-đình, nghĩ rằng gia-đình là gốc cho xã-bội, mà cái thiên-chức của dân bà là ở đó, nếu biết lo lắng, xếp đặt, mở mang cho phát-đường, thì có phải là vô ích cho đời cho nước đâu.

Em nghe câu chuyện này mà suy nghĩ có biết bao nhiêu câu triết-lý có ích cho chị em mình.

Lúc dịp em hỏi tiếp có, sao người Nhựt lại hay có tánh tự-vấn, mà người ngoại-quốc đều cho là cái tánh rất kỳ. Có nói :

— Có chưa kịp hỏi mà tôi cũng định nói cho cô nghe. Phàm một cái dân-tộc nào mạnh được, là phải nhờ có dân-phong sĩ-khi, nghĩa là dân phải có tinh-thần cho mạnh mẽ, và những người cấp sách đi học, phải là người có phương pháp cho hùng-hoàng khấn khái mới được. Dân-phong sĩ-khi là một cái đặc-lành của dân-tộc chúng tôi, có từ mấy ngàn năm nay, như vậy mà chúng tôi có văn-minh, có mỹ-thuật, có nghị-lực, có khi-tượng để tự tôn mình lên và theo cho kịp người. Hồi thế-kỷ thứ 17 và 18, những người Âu-châu như Hồng-mao, Y-phá-Nho và Hà-Lan cũng định nuôi sống chúng tôi lắm, nhưng vì chúng tôi có dân-phong sĩ-khi mạnh lắm, cho nên họ không thiết-hành được cái giã-tâm của họ. Dân-tam sĩ-khi của chúng tôi chung đúc vào một bọn người hơn hết gọi là *vô-sĩ-đạo*. Con trai lớn lên là đeo gươm. Lưỡi gươm ấy để làm việc đời hay là để tự tự lấy mình. Ra chốn s-ĩ rợng thì lưỡi gươm ấy để chém giặc, còn gặp việc gì bị ỉ học cho

minh, thì lưới gươm ấy là quan tòa. Chắc có coi sách cũng thấy nói nước tôi có cái lối *hara kiri*, ấy đó.

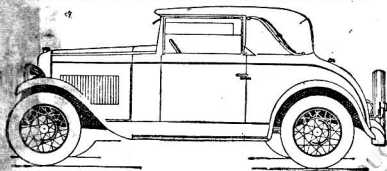
Phải, chúng tôi hay tự vận thiệt, vì chúng tôi nghĩ như vậy: sống thì về vàng, hay là chết đi cho rảnh. Những lúc đòi cái cách duy-tân, hằng ngày có mấy trăm người tự vận, những lúc sắp đánh nhau với Nga, cũng là hằng ngày, có mấy trăm người tự vận, ấy đều là biểu-hiệu của dân bày tỏ cái quyết-tâm của mình ra tới bậc nào. Nhờ đó mà từ hồi nào tới giờ, có lẽ chúng tôi chưa biết việc gì là việc thất bại.

Có một lối, bọn học-sanh nước tôi ham tự vận quá. Tôi hồng là họ tự vận liền. Cho tới đàn bà con gái, hoặc vì tình duyên trắc trở, hoặc vì nhà cửa lỗi thời, thế là cũng đâm đầu xuống giếng tự vận. Đến nỗi ở đất Thần-bộ, có cái giếng chỉ trong mấy tháng, họ nhảy xuống đó mà dấy. Đó là lúc mà sự thất ý của người ta lên tới cực-độ; hồi ấy bên nước chúng tôi, đã có nhiều hội lập ra kêu là hội *«Phụ-nữ đồng tình»*, tuyên bố khắp mọi nơi, nói rằng hề chị em ai có việc gì bất-như-ý, hãy tới nhà hội nói chuyện đã, chứ nên liều mạng vội. Làm vậy cũng cứu được vô số người. Sự tự vận quá đến như vậy, vẫn không hay gì, nhưng nó cũng là căn-nguyên ở dân-phong-sĩ-khí của chúng tôi mà ra. . . .

(Còn nữa)

Hãy dùng bột BLEDINE JACQUEMAIRE
mà nuôi trẻ con.

Cabriolet 3 chỗ ngồi



AMILCAR

Chạy đến 100 cây số một giờ mà êm: cũng êm
Hãy xem những kiểu mới 1929 — 4 Vitesses

Đền bà lịch sự nên dùng xe AMILCAR

Vì xe rất dễ cầm bánh. — Rất êm-ái.

Máy móc thật tinh-xảo. — Giảm xe đóng thất bại mỹ.

Kỷ thi xe đẹp ở Saigon năm 1929

Xe AMILCAR được giải thưởng.

Đại-lý trong cõi Đông-Pháp

Hãng Charrière, Dufour & Garrigou

An-nhờ của học-sanh nghèo

Bảng này sẽ đăng qui danh của các nhà-nghĩa hiệp đã mua báo P. N. T. V. mà mua báo P. N. T. V. tức là giúp cho học-sanh nghèo du học, cho nên các ngài có tên sau đây, chẳng những là độc-giã yêu qui của nhà-báo mà lại là ân-nhân của học-sanh nghèo ở nước ta vậy.

Danh sách của các ngài, khi lập học-bổng xong sẽ ghi vào quyển sách vàng để đời về sau. Chư vị đã gởi thơ và mandat đến mua báo, hề tiếp được báo và có thấy tên vào bản này là đủ, miễn cho chúng tôi về sự gọi biên lại và thơ trả lời đáng tránh bớt phí tổn.

- 253 M. Hào, Bd de la Somme N°4 Saigon
- 254 M. Phan-tân-Bửu, Tổng Tân-Hưng-Thương Cholôn
- 255 Mme Bùi-hữu-Huyền Plantation de M. Bùi-Hữu ở Cù-Chi Giadinh
- 256 Mlle Võ-thị Dương-Liên Giồng-Trôm Ben-tre
- 257 Mme Tôn-nữ Hoàng-Anh, 4, Rue Miche Saigon
- 258 Mme Nguyễn-thị Cỏ Salon de coiffure (ngã sáu) Cholôn
- 259 M. Trần-Thanh-Sử, Làng Long-Hòa Cholôn
- 260 M. Thọ-Khương-Ninh Commercaire ở Vĩnh-Liêm
- 261 M. Nguyễn-Kim-Thịnh Huyện Honoraire Phước-Lai Càngioe
- 262 M. Trần-vân-Hương 154, Armand Rousseau Saigon
- 263 Mme Huỳnh-khang-Bá Propriétaire, Tân-viên-Trung Gocong
- 264 Mme Võ-nhứt-Tân Làng Phú-Vang Mytho
- 265 M. Đào-phá-Quới Làng Long-Trach Cholôn
- 266 M. Nguyễn-ngọc-Điền 170, Bd Alert 1 (Dakao), Saigon.
- 267 M. J. Lê-vân-Định Quai Gallieni Mytho
- 268 M. Nguyễn-vân-Ty chez Denis Frères (See Remington) Saigon
- 269 M. Nguyễn-vân-Nghiep 9, rue d'Alsace Lorraine Saigon
- 270 M. Nguyễn-bá-Lưu Commercaire Dĩnh-Thành, Thudaumot
- 271 Mme Nguyễn-hữu-Chinh Propriétaire Village de An-Hội Ben-tre
- 272 M. Lê-quới-Điền Directeur de la Scierie Nam-Lợi Tân-ben
- 273 M. Lê-vân-Đạo, Cựu-Huơng-Cá Bình-Phong-Thạnh Tân-an
- 274 Meuse Hải-Thước Bijouterie Village Thái-Lai Ô-môn
- 275 M. Hà-vân-Lan chef Maoanh et Cie Cao bằng (Tonkin)
- 276 M. Nguyễn-thị-Hai Marchand de paddy Cholôn
- 277 Trần-suân-Vinh Propriétaire 16, rue du Sel Langson
- 278 M. Trần-vân-Tân Commercaire Hatien (Ville)
- 279 M. Trương-vân-Tài Commercaire Kampot
- 280 M. Nguyễn-vân-Chí Commercaire ở Tân-Hòa Gocong
- 281 M. Lê-vân-Việt Secrétaire des Douanes ở Pnom Penh
- 282 Mme Đỗ-thị-Trâm Commercaire ở Càngioe
- 283 M. Lê-vân-Chi Instituteur Ecole Mỹ-Long Sadee
- 284 Mme Võ-vân-Tríhu Inspection Mytho
- 285 Mme Nguyễn-thị-Khả 41, rue Delaporte Pnom Penh
- 286 M. Nguyễn-nam-Trí Phó ở retraité Biênhoa
- 287 Mme Nguyễn-vân-Lang Charge des ... ở Chu-Nam Travinh
- 288 Mme Trần-ngọc-Trần Postes et Télégraphes Kampot
- 289 M. Phạm-vân-Đạo Chef Vê-Huy Gocong
- 290 M. Đỗ-vân-Hải Secretaire, 2, rue central Plantation Locniah
- 291 M. Bùi-quang-Son Plantation Quang-lợi Honguan
- 292 Mme Nguyễn-duy-Đàn Ecole de Tuy-Hóa (Annam)
- 293 Madame Phạm-thị-Từ Commercaire ở Bình-huông-Tây Gocong
- 294 M. Trịnh-thiên-Từ C. argé de l'Ecole Phong-Thành Baclieu
- 295 M. Phạm-thị-Thục Etudes des Chemins de fer ở Tuy-Hóa
- 296 M. Võ-phạm Jean, Commis Greffier Cantho
- 297 Mme Quách-thêm-Chê Commercaire Phước-Long par Cantho
- 298 M. Huỳnh-thiên-Bảo Hưng Long Cailly Mytho
- 299 M. Nguyễn-duy-Phiên Travaux Publics Pnompenh

TIỂU-THUYẾT

Tác giả: HỒ-BIỂU-CHÁNH

VÌ NGHĨA VÌ TÌNH

8. — Tình con nít

Chánh-Tâm với Trọng-Quí tìm kiếm Chánh-Hội thiệt là day công.

Ở chốn Saigon đường sá tuy nhiều, song Chánh-Tâm lên ở chốn một tháng, chẳng đã đi giáp hết, nhứt là mấy đường nhỏ chạy trong mấy chỗ bần hàng, chẳng đi qua đi lại lời năm ba lần. Đã vậy mà lại thêm Trọng-Quí là người thông-thạo, chẳng giúp tận tâm, chẳng rạo trong nhứt-báo trôi ba tháng, rồi chẳng cây số Mật-thăm tìm giúp nữa. Đã tốn nhiều công, lại quyết lớn của, vì cơ nào tư Cu không chịu lộ ra lãnh thưởng, mà Chánh-Hội cũng không cho ai gặp mặt?

Số là vợ chồng tư Cu dời nhà về ở miệt Đất-Hộ, nghĩa là trong châu-thành Saigon, mà chừng nó ở cái chỗ u-hiền quá, Chánh-Tâm không dễ mà đến đó. Cái đường ở trước mặt chợ Đất-Hộ chạy vô vườn bạch-thù kêu là đường Rousseau. Gần đình Tân-An, bên phía tay trái, có một dãy phố ngôi 10 căn. Bên hông căn chót có một cái đường hẻm bề ngang chừng một thước. Bì mức cái đường hẻm ấy rồi mới thấy hai dãy phố ngôi vách cây, đầu mặt với nhau, mỗi dãy 6 căn. Phố cũ mà lại thấp, bị dãy 10 căn ngoài đường Rousseau ang bít, nên người đi đường ấy không thấy hai dãy phố cũ ở phía sau được.

Trong hai dãy phố ấy, tư Cu ở dãy bên phía tay trái, căn thứ ba. Chánh-Hội còn nhỏ, nên chơi lẩn-quẩn trong ấy, không lộ ra ngoài đường lớn, thì làm sao Chánh-Tâm ngó thấy được. Còn tư Cu không biết chữ, lại bậu bán chơi bời với những người chẳng hề có đọc nhứt-báo, thế thì làm sao mà hay lời rao của Trọng-Quí hứa thưởng tiền. Vì vậy nên Chánh-Tâm tìm con không được, mà tư Cu cũng không kiếm Trọng-Quí, không phải vợ chồng tư Cu có ý giấu Chánh-Hội mà nuôi, hay là sự việc chỉ nên không dám đem nó ra mà lãnh thưởng.

Muốn biết Chánh-Hội gần-gũi với hạng người gì, thì phải trước chơn vào chốn nó ở đó mới thấy rõ được.

Trước kia đã có nói dãy phố cũ chỗ vợ chồng tư Cu

mướn mà ở đó có 6 căn. Căn đầu thì chủ chặc Phôi bán mi-thánh ở. Căn thứ nhì thuộc của vợ chồng sáu Nhỏ, là người nấu ăn trong thành sắn-dá. Căn thứ ba là tư Cu. Còn 3 căn nữa thì bỏ trống, không ai mướn.

Còn dãy phố bên kia, đầu mặt qua đó, cũng 6 căn. Căn đầu thuộc của tiệm Hiền bán cả tay chợ Đất-Hộ. Căn thứ nhì của một người trai, trạc chừng 35 tuổi, tên Kim, làm nghề gì không biết, mà hề ở nhà thì ăn mặc tử-tế lắm, quần áo lụa, mang guốc mang giày, còn sớm mơi đi ra thì bận đồ rách-rưới, vai mang bì, chơn bô giẻ, đầu đội nón lá, tay cầm gậy tre. Căn thứ 3, ngay cửa với tư Cu là nhà của cặp-răn Hôn làm hàng Đền-khí. Căn thứ tư thuộc của vợ chồng tên Ky, chồng kéo xe kéo, vợ không nghề riêng. Căn thứ 5 thuộc của hai Văn làm thợ cưa.

Vợ chồng tư Cu dọn về ở đây, lúc ban đầu chưa quen với ai hết. Cách ít ngày, vợ của cặp-răn Hôn, là thị Đen, thấy tư Tiên là vợ của Cu, có đeo hai đôi vàng đồ chói, thì lết qua làm quen, hỏi thăm mấy tuổi, gốc-gác ở đâu, để được mấy lần, chồng làm sở nào, ăn lương nhiều ít. Hai người đàn-bà nói chuyện với nhau mới có một lát mà rồi thân thiết với nhau chẳng khác nào như đã quen biết năm mười năm rồi vậy. Thị Đen thì biết tư Tiên gốc ở Chí-Hòa, vợ chồng không con, mới xí được thằng Hồi nên nuôi làm con. Lại biết trong nhà vốn liếng có vài ba trăm, tư Cu làm thợ trong Ba-son tiền công mỗi ngày là 5 cái, còn tư Tiên thì tính mỗi bữa xuống chợ cá



của thầy Bửu. Hai người đàn-bà nói chuyện với nhau mới có một lát mà rồi thân thiết với nhau chẳng khác nào như đã quen biết năm mười năm rồi vậy. Thị Đen thì biết tư Tiên gốc ở Chí-Hòa, vợ chồng không con, mới xí được thằng Hồi nên nuôi làm con. Lại biết trong nhà vốn liếng có vài ba trăm, tư Cu làm thợ trong Ba-son tiền công mỗi ngày là 5 cái, còn tư Tiên thì tính mỗi bữa xuống chợ cá đem về chợ Đất-Hộ mà bán. Vợ chồng tư Cu dọn về ở đây, lúc ban đầu chưa quen với ai hết. Cách ít ngày, vợ của cặp-răn Hôn, là thị Đen, thấy tư Tiên là vợ của Cu, có đeo hai đôi vàng đồ chói, thì lết qua làm quen, hỏi thăm mấy tuổi, gốc-gác ở đâu, để được mấy lần, chồng làm sở nào, ăn lương nhiều ít. Hai người đàn-bà nói chuyện với nhau mới có một lát mà rồi thân thiết với nhau chẳng khác nào như đã quen biết năm mười năm rồi vậy. Thị Đen thì biết tư Tiên gốc ở Chí-Hòa, vợ chồng không con, mới xí được thằng Hồi nên nuôi làm con. Lại biết trong nhà vốn liếng có vài ba trăm, tư Cu làm thợ trong Ba-son tiền công mỗi ngày là 5 cái, còn tư Tiên thì tính mỗi bữa xuống chợ cá đem về chợ Đất-Hộ mà bán.



Phản Nhi Đồng

Hữu ái

Ở với anh em chị em

Người ta không giống như gỗ, đá, cho nên có thân-tinh. Có thân-tinh, cho nên có thân-thích. Người con gái, trong lúc còn con gái, dưới hai thân thời đến anh em, chị em là thân hơn. Cờ vừ cùng cha mẹ đẻ ra, giọt máu trước, giọt máu sau, đầu đều thành hình riêng, nhưng tia mạch vẫn là một. Mỗi bờ răng lạnh, cho nên em ngã chị nâng. Nhân một mối lòng tự-nhiên ấy mà sanh ra một đạo hữu-ái trong luân-thường. Anh em, chị em, nên phải thân yêu nhau, nhường nhịn nhau, bình vực nhau. Anh em, chị em thân yêu nhau, nhường nhịn nhau, bình vực nhau, thời cha mẹ được vui lòng mà khi nhà hòa vượng; khi nhà hòa vượng thì giàu sang không tan nát, nghèo khổ không lụn-bại, miếng cao-lương phong-lưu càng được, bát canh rau thanh đạm mà ngon. Người con gái kia, không bao lâu đã đem cái bụng thân yêu về cùng với chồng con thời trong khi xum vui dưới bóng đèn, ngày tháng càng nên quý.

Đạo thánh tiêu hao, thời đời ghê lạnh, máu mủ như nước lạnh, ruột thịt như người đông; đồng tiền phản bạc làm cho thân ra sợ, lời ăn tiếng nói làm cho lãnh hóa giận. Một tắc lòng son đã đen bạc, thời sau nữa ruộng nương nhà cửa, khó chi sanh khí tụng oán thù? Thương thay mà nghĩ lại sự thay! Có anh em, chị em, chớ để đến bệnh lung cha mẹ.

PHƯƠNG-NGÂN : Anh em như chân như tay

Nói vật lý. — Cây đậu, dầu nó không biết gì, nhưng cũng có khi mạch, cho nên có mọc, có lớn, có sống, có chết. Trong một cây đậu ấy, thân cây, lá cây và hạt, cùng chung một khí mạch. Thế mà người ta, lúc lúc đậu, thường hay lấy chỉ (1) nó để chôn. Nghĩ chẳng thương thân cho nó ư? Vậy xưa có bài thơ rằng :

Người ta lúc đậu, chôn bằng chỉ.

Đậu ở trong nồi khê lửa-lên.

Khóc rằng : đời ta cũng giống lên.

Sao nó đối nhau chỉ với quí !

Bất thơ đó là của một người buồn vì nỗi anh em.

Tân Đà

(1) Cây đậu đã đập lấy hạt, còn thân cây phơi khô để chôn, tiếng ngoài Bắc gọi là chỉ.

Ai muốn sửa xe máy :

Muốn mua đồ phụ tùng xe máy :

Muốn sửa máy đánh chữ thật tốt, thì
nên lại nhà :

Phạm-thê Kinh

Nº 17, rue Đỗ-hữu-Vị, Saigon

Là nhà nghề có tiếng, làm mấy chục năm nay,
bao giờ cũng thiệt thà, giá rẻ, ai cũng vừa lòng.

Đồ các em.

Câu đố này, không phải để lãnh thưởng đâu, mà để cho em luyện-tập cái óc suy nghĩ đôi chút, là điều có ích cho các em.

Có hai chị em bạn kia cùng nhau đi chợ mua 10 gáo dầu đựng vào trong hai cái chai, một cái chai đựng được 7 gáo thì đầy, một cái chai đựng được 3 gáo thì đầy. Ngoài ra lại còn mua một cái chậu nữa.

Khi về tới chỗ kia, mỗi người phải đi một đường vắng về nhà mình. Bấy giờ phải chia dầu ra, ngặt không có gáo mà đựng, vậy mới tính làm cách nào mà chia đều cho mỗi người có 5 gáo dầu mà về ?

Đó là một bài toán miệng, cần dùng trí-khôn một chút là được. Các em thử suy nghĩ coi ; kỳ sau trong báo này sẽ giải.

Quốc-sử diên-ca

(Tiếp theo)

Thương thay bà tánh lạt dao,

Ba mươi năm lẻ lại vào Tuy-vương.

Hết Tuy rồi lại tới Đường.

Sai người qua giữ phong-cương nước mình.

Hai trăm năm lẻ kinh đình,

Đặt nhà Độ-hộ, đắp thành Đại-la.

Có vua Mai-đế trở ra.

Mấy phen hùng cứ sơn hà châu Hoan.

Điệp cùng Bồ-cái đại-vương.

Dẹp xong phủ trị, thanh cường cũng lâu.

Người Nam ta, có kém đâu.

Từ đời Ngũ-quí đến sau thanh cường.

Họ Ngô, họ Khúc, họ Dương.

Cùng bên Bắc-hơn, một trường chiến tranh.

Ngô cùng Bắc-hơn giao binh.

Bạch-đăng trận ấy, Hồn danh rã tan.

Một tể , sắp đặt trăm quan,

Bành-rành phục sắc, rõ-ràng trao-nghì.

Triều-dinh chút chẳng phong-vi,

Tam-Ca em vợ thừa thì cướp ngôi.

Tiến xưng chưa dặng mấy hồi,

Xương-Văn khôi phục ngôi trời về tay.

Đường-Nguyễn nổi chẳng mấy ngày,

Bị tên giữa trận, còn gì là thân.

Kể mười hai vị Sĩ-quân,

Hùng binh nổi dậy rần rần như ong.

Đình-liên-hoàng thiệt anh hùng,

Ra tay quét sạch bụi hồng mấy châu.

(Còn nữa)

CHUYỆN VUI CHO CON NÍT

Con rắn xanh và con rắn vàng

(Tiếp theo)

Rắn xanh nghe rắn vàng nói là mình không có thể nào đi tới nước *Hạnh-phước* (1) được, thì suy nghĩ trong bụng rằng: « Chắc là con này thù ta bữa trước không cho nó qua ăn ở cửa dòng ta. » Nghĩ vậy rồi làm bộ tươi cười vui vẻ, nói với rắn vàng rằng:

— Cóc, nhái và trăn chim ở trước cửa dòng của anh đó, khi nào em muốn ăn, qua đó mà ăn.

Rắn vàng nói:

— Thôi, tôi cảm ơn anh.

Rắn xanh lại hỏi:

— Vì cơ nào anh không thể đi tới nước *Hạnh-phước* được, em nói anh nghe.

— Là vì em có kết giao với ba người bạn mới đi được.

— Ừa, tưởng chuyện gì khó, anh cũng làm quen với ba người bạn ấy được chứ. Mà mấy người đó tên là gì, em?

— Một người còn trẻ tuổi, tên là *Thần-đi*: một người đã đứng tuổi, tên là *Cần-lao*, còn một người nữa đã già, tên là... *Tiến-thủ*.

Rắn xanh nghe như vậy rồi, không hỏi nữa, quyết định ngày mai đi kiếm mấy người bạn đó, để họ đưa mình tới nước *Hạnh-phước* kiếm ăn.

Qua sáng bữa sau, rắn xanh tới trước mặt mẹ nói rằng: « Con sắp đi chơi xa, xin đến từ biệt mẹ. » Rắn mẹ thấy con có chí lớn, muốn đi đánh-nghiệp nơi xa như vậy, tuy là tình mẹ phải xa cách, trong trí cũng hơi buồn, nhưng cũng được điều mừng, là mừng con đã biết lập chí. Hai mẹ con bịn rịn với nhau một hồi, rồi rắn xanh ra đi.

Thuở nay, rắn xanh quen tánh ăn no rồi nằm dài, không chịu cất nhắc gì, và cũng chưa hề đi đâu. Lần này mới bước chân ra đi, mà dậm thẳng đường xa, cho nên coi bộ mệt nhọc lắm. Đi được một chặng đường, đã thấy hết căng, liền cuốn tròn mình lại, nằm ở dưới gốc cây kia mà nghỉ. Trên cây đó có một đàn gà đang đàn, dõm xuống thấy có con rắn nhỏ nằm cuộn tròn đó; chúng nó liền tức-tức tác-tác, bàn với nhau rằng:

— Ý, chẳng phải con rắn chết nằm đó sao?

— Phải rồi! Chúng ta xuống mổ nó, đừng ăn lột lông choi.

Rắn xanh nằm dưới gốc cây nghe vậy, thì ngẩng đầu lên mà nhìn.

Một con gà sống nói: « À, té ra nó chưa chết, để ta hỏi chuyện nó chơi. » Liên bầy xuống hỏi rắn xanh rằng:

— Nè, anh rắn xanh bé nhỏ kia, nằm làm chi đó, không sợ chù mèo lại vỗ đi hay sao?

Rắn xanh đáp:

— Tôi chẳng nói đâu anh làm chi, tôi tính đi tìm nước *Hạnh-phước*, nhưng vì mệt nhọc quá, muốn nằm nghỉ ở đây một lát.

— A há! Anh muốn đi tới nước *Hạnh-phước* sao? Nước ấy còn cách xa đây tới mười muôn tám ngàn dặm...,

— Anh gà ơi! Anh chỉ giữm tôi, nước ấy đi đường nào? Và quý tánh đại-danh là gì.

— Nước *Hạnh-phước* tuy là xa xôi, nhưng mà đi cũng tới nơi. À, anh muốn biết tên tôi sao? Tên tôi là *Thần-đi*.

Rắn xanh nghe cái tên ấy, liền thất kinh, nhồm đầu dậy, vãi anh gà mà nói rằng:

— Bầy lũ anh hùng đại-danh của lão-huynh, nay gặp lão-huynh ở đây, thật là may mắn. Tôi xin kết bạn với lão-huynh và phó-lão-huynh đưa tôi tới nước *Hạnh-phước*.

— Xin vậy!

Gà sống nói vậy, rồi dẫn rắn xanh nhập với bầy của mình. Trời tối, gà rủ nhau về chuồng, rắn xanh cũng theo về. Bầy chim gà nói và thóc cho gà ăn. Gà sống mời rắn xanh hãy chùn vào chuồng trước đi.

Trong chuồng này nuôi ba con gà mái, và năm con gà sống. Gà mái mỗi buổi chiều đẻ ra một trứng. Khi đó trong chuồng đã có một chục cái rồi. Rắn xanh thấy vậy, trong bụng đã mừng khắp khởi, lại vì cái ngày đói bụng, liền lấy một trứng mà ăn. Vừa ăn vừa suy nghĩ: « Ha! Té ra tới nước *Hạnh-phước* dễ như chơi; ở đây nhiều trứng gà-quá, mỗi ngày ta ăn một cái, già đời cũng chưa hết. »

Bầy gà ăn no rồi nhảy vào chuồng. Một con gà mái, coi bộ hoảng hốt, la lớn lên rằng:

— Úa la, trứng của ta ở đây đã đếm hẵn hồi rồi, sao bây giờ thiếu đi một cái.

Rắn xanh lật đật nói:

— Xin chị tha lỗi, em mới ăn đi một cái đó.

Gà sống phản giải rằng:

— Không hề gì! Chỉ cốt sao chúng ta biết trong thân thương ai mà thôi. (Dịch trong *Thiền-niên-Tập-chi của Tàu*).

(Còn nữa)

Mây Bà Annam saug trong!

Hãy dùng thử thuốc giặt
hiệu NITIDOL GONIN để giặt

những đồ hàng và các thứ đồ tốt mình mà
mang. Thuốc NITIDOL GONIN là thứ thuốc
chất, giặt quần áo khỏi phải dùng xà bông, rửa
phải nấu, khỏi phải trả, không mệt nhọc.

Lấy một gói NITIDOL bỏ vào chậu nước nóng,
bỏ đồ giặt vào rồi đi chơi hay làm công chuyện khác;
một lát lấy ra xả và phơi la rồi, đồ đã trắng sạch
mà không dơ hay không mục.

CÓ BÁN TẠI:

Đại-Pháp Đại-dược-phòng

Đường D'ormay số 84 - 90 Saigon.

Maurice Barberousse, Nhứt-đăng báo chí sư
Cựu-y-sanh tại Đường-dương Paris.

(1) Tiếng Việt may dùng trong kỳ trước, nay đổi là *Hạnh-phước*.

Các Bà nội trợ!

Các Bà nên biết hiệu:

“FAVORITA”

Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lắm.

Các Bà mua dùng thử thì sẽ biết con nít ưa thử sữa ấy là đường nào!



Dầu thơm tinh hảo, người đàn bà nào cũng thích, là dầu hiệu:

“Ce que Femme Veut”

Của nhà GELLÉ FRÈRES — Paris.

Bánh Hộp Hiệu

“THE BRUN”

Là thứ bánh mà trẻ con ưa nhất.

Tổng đại-lý:

Muốn
Muốn
nên lại
Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient
(Tức là nhà Allatini cũ),

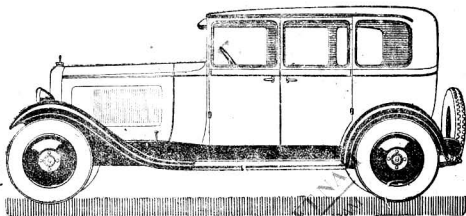
N° 12, Boulevard Charner — SAIGON

Là
bao giờ

Xe tốt hơn hết

Giá rẻ hơn hết

Bán chịu 1 năm



Xe trần

Xe Limousine

Xe 7 chỗ ngồi

C4

CITROËN

C6

ÉTABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE

"AUTO-MALL"

Hanoi - Saigon - Pnompenh

Câu chuyện đầu mùa

Đầu mùa mưa nói chuyện áo mưa, xin quý-khách để ý :

Nguyên đã ba năm rồi, bốn hiệu có Đại-lý hiệu áo mưa Ang-Lê "THE DRAGON". Áo mưa hiệu "THE DRAGON" hiện nay đã nổi danh là một thứ áo mưa tốt nhất, đẹp nhất, không có hiệu nào dám sánh. Đã có hơn ba ngàn quý-khách đã mua áo mưa "THE DRAGON" đều khen ngợi là thứ tốt có một không hai. — Nhưng trong sự mua bán bao giờ cũng vậy, hề môn hàng nào tốt, thiên hạ dùng nhiều thì tất nhiên có người thừa dịp mà thủ lợi, đặt ra thứ hiệu giả, hàng giả màu sắc cũng tương tự để bán thủ lợi cho nhiều.

Vậy đến mùa mưa này, chứ quý-khách cần dùng áo mưa, xin ngài cho được hiệu này may phia sau bâu áo :



Còn muốn cho chất ý hơn nữa, thì cứ đến ngay bốn hiệu NGUYỄN-ĐỨC-NHÂN ở đường Catinal số 42, hoặc ở chợ cũ Saigon mà mua thì mười phần toàn hảo.

Áo mưa "THE DRAGON" có mấy vẽ đẹp riêng xin kể sau đây :

1- May bằng hàng fil thiết bền chắc, dệt nứa cao-chi, màu xám rất hấp theo ý quý-khách muốn.

2- Cắt đúng theo kiểu áo mưa kiêu-thời, đã vừa gọn gàn lại vừa vào đúng theo n tất cho Annam ta dùng.

3- Dùng đến rách đến cũ màu sắc cũng còn y, không phai màu, trở màu hoặc đỏ lông như mấy hiệu khác.

Sách sắp ra đời !

Chào bạn đồng chí !

Tam-Dân Học-Xã

Cơ quan báo-thủ Dân-Sanh, Dân-Quyền, Dân-Tóc.

Chủ-nghĩa của T. D. H. X. là truyền-bá Trung-Quốc Thái-Sự Tôn-chỉ của T. D. H. X. là muốn cho Huế-Việt Thân-A Mục-dịch của T. D. H. X. là bảo - tồn Văn Hóa A-Đôn

"Tam-Dân-Học-Xã là một học-xã rất có giá trị đặc biệt với hai mươi này, các thứ sách của học-xã chúng tôi xuất bản, của các nhà Văn-sĩ người quốc viết bài gửi về giúp. Như là ở Trung-Hải thì có Ông Tôn Thiết-Hàn chánh chủ bút "Thời-Báo", ở Nam-La-Quốc (Siam) thì có Ông Hứa-Siêu-Nhiên, chủ nhiệm báo "Li-Kiên", và bên Trung-Quốc, các tác trọng-yếu trong chí bộ Qu-Dân-dăng. Như ông Trần-Tung-Phu, ông Dương-Dân-Tử, ông Diệp Thanh v. v. Còn trong Nam thì có các bạn thanh-niên trong học-giới, thầy đều là Ân-nhân của bôn-xã. Nên những sách của tôi sẽ có ảnh hưởng, và bổ-ích cho Dân-A-Đông. Như ở Lục-Châu bạn đồng chí có danh-thiết-thành" cũng yêu thương Tôn-chỉ của tôi, mà gửi bài về đến tặng, thì chúng tôi rất vui lòng hoan-ng.

Bộ Biên-Tập của Bôn Xã.

ở tại đường Chemin des Dames số nhà 22 Saigon.

Quảng-Lý bộ tài-chánh : M. HOÀNG-KIM-HỒNG

Giường lộng-Thơ Kỳ, M. PHAN-VĂN-NGỌC ở
Uông Sanh. Còn thơ từ xin để cho chủ-nhiệm M. BÍNH-DƯƠNG.

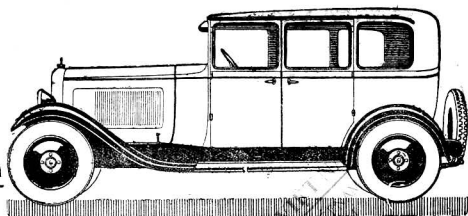
P. S. Tam-Dân Học-Xã là một tập văn Quốc-Ngữ và Hán các anh em thanh-niên Minh-Đương trong học-giới sưu-tập

Đại-lý độc-quyền



HÀNG
BOY-LANDRY

Saigon — Haiphong — Hanoi
Thakhek — Shanghai

Xe tốt hơn hếtGiá rẻ hơn hếtBán chịu 1 nămXe trầnXe LimousineXe 7 chỗ ngồi**C4****CITROËN****C6****ÉTABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE****"AUTO-HALL"****Hanoi - Saigon - Pnompenh****Quý Bà, Quý Cô, xin lưu ý!!****Nỉ đen,** thật mỏng, mịn thật mượt; dễ may cho quý bà, quý cô trong mùa mưa, mùa lạnh này
trường thật quý hóa vậy.**Mền lông chiên** (laine) thứ tốt hảo hạng, 2 da mịn dôi rộng lớn; dùng trong mùa mưa
này thật là phải cách.**Mền nỉ** trắng lớn, và có bóng màu xanh đỏ v. v .. bán rẻ rao hàng có 5\$00 một cái.**Valises da thiệt** Valises ở đâu cũng có bán song phần nhiều là da giả làm bằng giấy,
muốn kiểm thử **Da thiệt** dùng lâu xin mời lại hiệu.**NGUYỄN-VĂN-TRẦN****94-96, B^d Bonnard, Saigon****Giấy thép nói số: 178**

hết